

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014

HOÀN THIỆN VÀ TĂNG NHANH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP



Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi	4
Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	6
Lịch sử Tổng công ty CP Phong Phú	8

HOÀN THIỆN VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH NGUỒN NHÂN LỰC

Thành tích Tổng công ty năm 2014	11
Cơ cấu tổ chức	12
Những sự kiện nổi bật của Phong Phú năm 2014	14

HOÀN THIỆN VÀ GIA TĂNG NIỀM TIN KHÁCH HÀNG

Dệt may	19
Phúc lợi xã hội cho người lao động và phục vụ sản xuất ngành	24
Đầu tư tài chính	25

HOÀN THIỆN VÀ TĂNG NHANH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

Gới thiệu Hội đồng Quản trị	27
Báo cáo của Hội đồng Quản trị	31
Gới thiệu Ban Tổng giám đốc	36
Báo cáo của Ban Tổng giám đốc	40
Gới thiệu Ban Kiểm soát	48
Báo cáo của Ban Kiểm soát	50

HOÀN THIỆN SỨ MỆNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CHUNG TAY VÌ CỘNG ĐỒNG

Hoạt động cộng đồng	55
Quản trị công ty	56
Quản trị rủi ro	58

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

60 - 79



PHÁT TRIỂN
HỘI NHẬP
ỔN ĐỊNH
NĂNG ĐỘNG
GIA TĂNG
PHÚC LỢI
HIỆU QUẢ
UY TÍN

Tầm nhìn:

Trở thành doanh nghiệp kinh tế hùng mạnh hàng đầu Việt Nam; Phong Phú chuyên đầu tư sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực dệt may, đầu tư vào hạ tầng cơ sở khu công nghiệp và đầu tư tài chính.

Sứ mệnh:

Nâng cao tiềm lực kinh tế và chất lượng cuộc sống cộng đồng thông qua việc cung ứng các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng vượt trội đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

Giá trị cốt lõi

NÂNG CAO TIỀM LỰC KINH TẾ & CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG CỘNG ĐỒNG
ĐOÀN KẾT - TRÁCH NHIỆM
TRUNG THÀNH - NĂNG ĐỘNG - SÁNG TẠO
KỶ MẠNG TỐT

CHÚNG TÔI -
CÁN BỘ
CÔNG NHÂN VIÊN
PHONG PHÚ

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa quý vị cổ đông,

Lại đến mùa Đại hội cổ đông của các doanh nghiệp cổ phần rồi. Tâm trạng của lãnh đạo các doanh nghiệp sẽ rất khác nhau, người mong đợi đại hội để báo cáo, khoe thành tích, kết quả của một năm làm việc và các ý tưởng tư duy mới, chỉ tiêu mới làm vui lòng cổ đông. Người lo sợ vì kết quả không như kế hoạch do đại hội năm trước các cổ đông giao thực hiện.

Vậy lãnh đạo Phong Phú thì sao? Với tôi thì có thể nói hai phần ở nhóm một và một phần ở nhóm hai, tại sao thế? Phong Phú vẫn tăng trưởng tốt mà, có một phần nhóm hai của tôi không phải là kết quả mà là khả năng đón nhận và khai thác các cơ hội mới cho sự tăng trưởng đột phá hơn bình thường của Phong Phú chúng ta.

Vậy thì cái gì làm hạn chế khả năng đón nhận và khai thác các cơ hội mới của Phong Phú.

Xin thưa đó là tốc độ phát triển thị trường, là hạn chế của nguồn nhân lực tinh nhuệ cho các dự án đầu tư mới đòi hỏi quản trị và khai thác tốt nguồn lực mới sau đầu tư, là khả năng khai thác ngoại lực, là năng lực thu xếp và kinh doanh tài chính, là sự liên kết các khâu trong nội bộ hệ thống. Ôi! nhiều và rất nhiều việc phải làm cho khát vọng phát triển nhanh mạnh, bền vững của Phong Phú.

Chắc rằng cơ quan điều hành Tổng công ty sẽ có báo cáo, phương hướng, giải pháp cho một năm mới và nhiều năm sau, ít nhất là ba năm để thực hiện kim ngạch xuất khẩu 1 tỷ USD mà tôi yêu cầu với lợi nhuận nhiều hơn, chia cổ tức hơn 15% và giá trị công ty cao hơn nữa. Với khát vọng đấy, tôi trân trọng cảm ơn các cổ đông đã ủng hộ Ban lãnh đạo trong thời gian qua và kêu gọi quý cổ đông hãy góp ý tham gia cùng chúng tôi các giải pháp mới, đặc biệt là động lực mới cho CB.CNV tăng tốc thành công nhiều hơn nữa trong năm 2015 và các năm sau.

Mong và chúc Cơ quan điều hành, CB.CNV Phong Phú thật mạnh về thể, trí lực, sức sáng tạo để nhanh chóng thực hiện được mong muốn của cổ đông và Hội đồng Quản trị. Kính chúc quý cổ đông luôn mạnh khỏe, bình an, hạnh phúc và nhận được nhiều lợi ích hơn nữa.

TP.HCM, tháng 4/2015

TRẦN QUANG NGHI
Chủ tịch HĐQT
Tổng công ty CP Phong Phú

Tổng công ty CP Phong Phú trải qua 51 năm hình thành và phát triển, suốt chặng đường dài ấy, Phong Phú không ngừng lớn mạnh về mọi mặt. Tổng công ty vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng, cao quý nhất là danh hiệu Anh hùng lao động và là doanh nghiệp hoàn

thiện chuỗi sản xuất khép kín hàng đầu Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

Tiền thân của Tổng công ty CP Phong Phú là Khu Kỹ nghệ Sicovina - Phong Phú trực thuộc Công ty kỹ nghệ Bông Vải Việt Nam. Nhà máy đặt viên đá đầu tiên xây dựng vào ngày 14/10/1964, đến năm 1966

chính thức đi vào hoạt động, do chính quyền Sài Gòn cũ trực tiếp quản lý.

Tại thời điểm đó, Sicovina - Phong Phú là một nhà máy có quy mô nhỏ với 3 xưởng sản xuất: Sợi - Dệt - Nhuộm, tổng số CB.CNV là 1.050 người. Sản phẩm chủ yếu là sợi và

1964

Đặt viên đá đầu tiên xây dựng Khu Kỹ nghệ Sicovina - Phong Phú

một số mặt hàng vải như Satin, Batist, Crèstone, Khaki, vải xiêm, vải ú đen... chủ yếu để cung cấp cho quân đội và một ít bán về các vùng nông thôn.

Nhà máy ban đầu với 40.000m² cơ xưởng trên một thửa đất rộng 17 mẫu tại làng Tăng Nhơn Phú thuộc quận Thủ Đức bên cạnh Xa Lộ - nay là Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau giải phóng (30/04/1975), nhà máy được đổi tên thành Nhà máy Dệt Phong Phú. Nhà nước giao cho CB.CNV nhà máy tiếp quản và duy trì sản xuất. Trong những năm 1980, sản phẩm của nhà máy chủ yếu là vải bảo hộ lao động và calicot giao cho Liên Xô theo kế hoạch của Nhà nước. Sau đó, nhà máy sản xuất vải jeans, sợi polyester, sợi peco. Suốt chặng đường từ 1976 - 1985, Nhà máy Dệt Phong Phú là một trong những đơn vị liên tục hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao, bình quân mỗi năm vượt mức kế hoạch từ 10 - 15%.

Từ năm 1986 đến năm 2002, thực hiện chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, CB.CNV Phong Phú đã chung sức, chung lòng đưa công ty từng bước phát triển đi lên vững chắc, luôn là đơn vị dẫn đầu ngành dệt may Việt Nam. Sản phẩm trong giai đoạn này ngoài vải, sợi, còn phát triển thêm mặt hàng mới là khăn bông, vải katê sọc, vải jeans, liên doanh với Tập đoàn Coats của Vương Quốc Anh sản xuất chỉ may.

Từ năm 2003, Phong Phú đã có những bước phát triển vượt bậc về mọi mặt - doanh thu, tốc độ tăng trưởng, lợi nhuận, nộp ngân sách, chăm lo đời sống vật chất tinh thần CB.CNV... Lấy dệt may làm lĩnh vực cốt lõi, Phong Phú từng bước đa dạng hóa ngành nghề sản xuất kinh doanh, mở rộng liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành dệt may trên khắp cả nước.

Phong Phú với nhiều hình thức sở hữu về nguồn vốn, đa dạng về ngành nghề sản xuất kinh doanh, liên doanh với nhiều tỉnh thành trong nước và quốc tế. Đầu năm

2006, được sự chấp thuận của lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương), Phong Phú đã mạnh dạn xây dựng để án chuyển đổi cơ cấu tổ chức thành Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Căn cứ yêu cầu phát triển, quy mô và tình hình thực tế hoạt động của Phong Phú, Thủ tướng chính phủ đã phê duyệt để án chuyển đổi cơ cấu tổ chức của Phong Phú. Ngày 11/01/2007 Bộ trưởng Bộ Công nghiệp đã ra quyết định số 06/2007/QĐ-BCN thành lập Tổng công ty Phong Phú. Việc chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con tạo nên sự liên kết bền chặt, xác định rõ quyền lợi, trách nhiệm về vốn và lợi ích kinh tế giữa công ty mẹ Phong Phú với các công ty con. Qua đó, tăng cường năng lực sản xuất, tiếp thị, cung ứng, nghiên cứu, đào tạo... tạo điều kiện để Phong Phú phát triển thành đơn vị kinh tế mạnh đủ sức cạnh tranh và hội nhập với nền kinh tế trong khu vực và thế giới.



2014

Tổng công ty CP Phong Phú tròn 50 năm hình thành, phát triển và lớn mạnh không ngừng.

CB.CNV TỔNG CÔNG TY

- Phong Phú vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất
- Là đơn vị liên tiếp 4 năm liền đạt danh hiệu Thương hiệu quốc gia
- Bộ Công thương tặng cờ đơn vị xuất sắc
- Là Thương hiệu mạnh Việt nam

ĐẢNG BỘ TỔNG CÔNG TY

- Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương tặng bằng khen Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu 5 năm liền (2010 - 2014).
- Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương tặng bằng khen Đảng bộ có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong thực hiện chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong 3 năm (2011 - 2013).
- Đảng ủy Tập đoàn Dệt May tặng giấy khen cho Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu năm 2014.

CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY

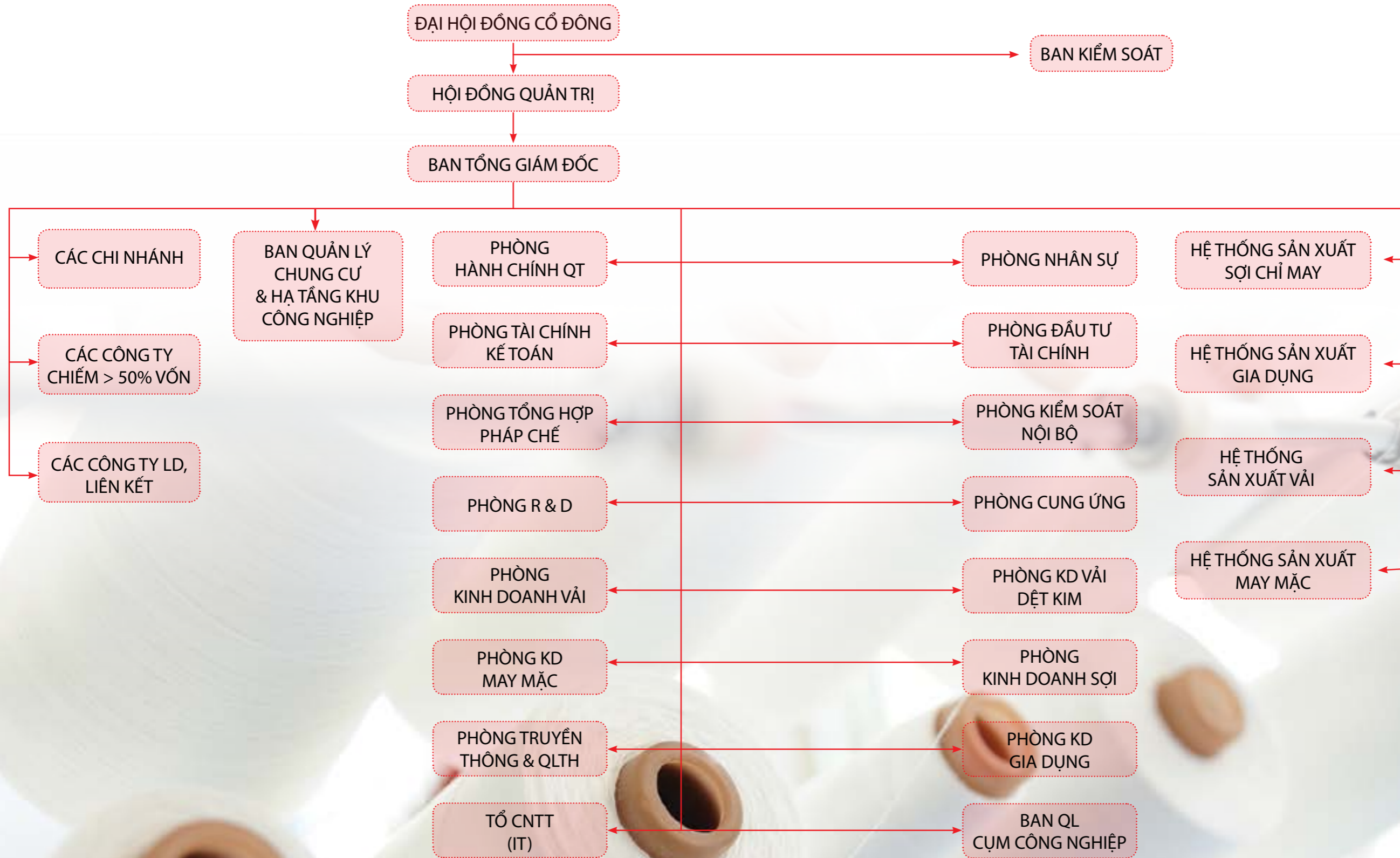
- Cờ thi đua của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam dành cho Công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc trong phong trào công nhân viên chức lao động và hoạt động công đoàn.
- Bằng khen của Liên đoàn Lao động TP. Hồ Chí Minh

ĐOÀN THANH NIÊN TỔNG CÔNG TY

- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tặng bằng khen cho Đoàn Tổng công ty và liên chi Đoàn Hệ thống sản xuất Gia dụng.
- Đoàn khối doanh nghiệp trung ương tặng bằng khen cho liên chi đoàn Văn phòng Tổng công ty.
- Đoàn thanh niên Tập đoàn Dệt May Việt Nam tặng giấy khen cho Liên chi đoàn Hệ thống sản xuất Vải.

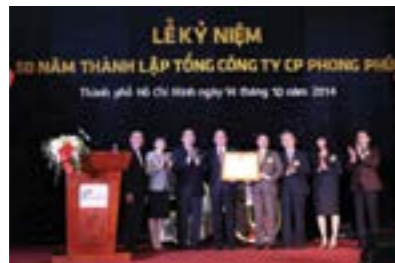


**Hoàn thiện và phát huy
sức mạnh nguồn nhân lực**



5.880 Là tổng số cán bộ, công nhân viên hiện đang làm việc tại Tổng công ty CP Phong Phú.

1



PHONG PHÚ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG NHẤT

Nhân kỷ niệm 50 năm hình thành và phát triển (14/10/1964 - 14/10/2014), Tổng công ty CP Phong Phú vinh dự đón nhận danh hiệu Huân chương Độc lập hạng Nhất. Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải thay mặt Đảng, Nhà nước trao tặng danh hiệu cao quý này cho đại diện Phong Phú.

Bằng sự nỗ lực của toàn đội ngũ, Phong Phú trở thành đơn vị Anh hùng lao động với những sản phẩm cốt lõi như sợi, vải, khăn bông, sản phẩm gia dụng, may mặc... có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng trong và ngoài nước. Đồng thời, Phong Phú luôn nghiên cứu tìm tòi và phát triển những sản phẩm mới độc đáo, thân thiện với môi trường.

Hiện nay Phong Phú là một trong số ít các công ty ở Việt Nam đáp ứng chuỗi sản xuất khép kín từ sợi - dệt - nhuộm - may. Phong Phú không ngừng chăm lo mọi mặt về đời sống cho toàn thể CB.CNV trong bất kỳ hoàn cảnh nào, điển hình là chung cư Nhân Phú dành cho anh chị em CB.CNV.

2



KỶ NIỆM 50 NĂM THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ

Năm 2014 là cột mốc quan trọng đánh dấu chặng đường 50 năm hình thành và phát triển của Phong Phú (14/10/1964 - 14/10/2014).

Nhân dịp đặc biệt này, lãnh đạo Tổng công ty tri ân những CB.CNV có nhiều đóng góp xuất sắc trong suốt thời gian. Các chương trình văn nghệ, thể dục thể thao, báo tường, trò chơi dân gian được tổ chức sôi nổi, thu hút đông đảo anh chị em tham gia. Đặc biệt là khu vực trưng bày sản phẩm kỷ lục của Phong Phú, tái hiện hình ảnh từ xưa đến nay, và những bước đường lịch sử ghi đậm dấu ấn về con người, máy móc thiết bị... Có thể nói, 50 năm một chặng đường để Phong Phú tiếp tục khẳng định vị thế của mình trong ngành dệt may Việt Nam và thế giới thông qua sản phẩm độc đáo, chất lượng.

Kế thừa truyền thống tốt đẹp trong hành trình 50 năm qua, Phong Phú tiếp tục đào tạo và phát triển đội ngũ CB.CNV có chuyên môn cao và phát huy văn hóa doanh nghiệp.

3



PHONG PHÚ 4 LẦN LIÊN TIẾP ĐẠT THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA 2014

Được lựa chọn từ 1.500 hồ sơ, Phong Phú là một trong số 63 thương hiệu góp mặt tại lễ vinh danh Thương hiệu quốc gia 2014 và là một trong số ít doanh nghiệp 4 lần liên tiếp đạt danh hiệu này.

Được tổ chức 2 năm một lần, bắt đầu từ năm 2008 Thương hiệu quốc gia được lựa chọn dựa trên tốc độ phát triển, quy mô doanh nghiệp, nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ xã hội, thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, chế độ với người lao động, trách nhiệm đối với cộng đồng, bảo vệ môi trường của mỗi doanh nghiệp. Các doanh nghiệp được công nhận đều có tốc độ tăng trưởng cao về lợi nhuận và doanh thu, giữ thị phần nội địa và mở rộng xuất khẩu.

Chủ tịch nước Trương Tấn Sang nhấn mạnh, việc triển khai chương trình Thương hiệu quốc gia đã có tác dụng xây dựng quảng bá hình ảnh đất nước Việt Nam, khẳng định vị thế, uy tín của doanh nghiệp Việt Nam trong nhận thức chung của cộng đồng quốc tế nhằm tạo lợi thế cạnh tranh, qua đó thu hút tối đa các nguồn lực cho sự tăng trưởng và phát triển bền vững.

4



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014

Ngày 9/4/2014, Tổng công ty CP Phong Phú tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 với sự góp mặt của 227 cổ đông đại diện cho 60.913.889 cổ phần, đạt tỷ lệ 92,82% vốn điều lệ của Phong Phú. Cũng trong đại hội này, Tổng công ty tiến hành thông qua việc tái cấu trúc toàn diện doanh nghiệp, bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2014 - 2019).

Đại hội bầu ra HĐQT nhiệm kỳ mới gồm: ông Trần Quang Nghị - Chủ tịch, bà Phạm Minh Hương, ông Phạm Xuân Trinh, bà Bùi Thị Thu và ông Nguyễn Quang Sáng là uỷ viên. Ban kiểm soát gồm: bà Nguyễn Ngọc Hằng - Trưởng ban, bà Vũ Thị Thùy Dương và ông Nguyễn Khắc Sơn.

5



KHÁNH THÀNH VÀ BÀN GIAO CHUNG CƯ NHÂN PHÚ

Ngày 12/10/2014 Phong Phú khánh thành và bàn giao 194 căn hộ cho CB.CNV. Nhân Phú được khởi công xây dựng năm 2013 đến nay đã hoàn tất và đón những cư dân đầu tiên về tổ ấm của mình để an cư lạc nghiệp. Khu chung cư gồm 11 tầng, bao gồm 194 căn hộ với giá ưu đãi dành cho CB.CNV Phong Phú và ngành dệt may Việt Nam. Tổng công ty bảo lãnh để CB.CNV vay ngân hàng với lãi suất ưu đãi từ gói hỗ trợ 30.000 tỷ của Chính phủ trong vòng 15 năm. Nhân Phú với nhà trẻ 24/24 giờ chất lượng, hệ thống an ninh bảo vệ nghiêm ngặt, thư viện, khu sinh hoạt cộng đồng, căng tin, siêu thị mini và khu luyện tập thể dục thể thao. Ban lãnh đạo Phong Phú mong muốn khu nhà ở và chung cư Nhân Phú vừa là cầu nối gắn kết anh chị em CB.CNV vừa hình thành cộng đồng dân cư Nhân Phú phát triển bền vững.

NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT

6



PHONG PHÚ MỞ RỘNG LĨNH VỰC GIẶT ỦI CAO CẤP

Ngày 22/04/2014, Tổng công ty CP Phong Phú và Công ty Hirose Shokai - Nhật Bản đã ký kết hợp đồng liên doanh đầu tư dự án cung ứng dịch vụ các sản phẩm dệt may và quyết định thành lập Công ty Linen Supply (LSS). Sau thời gian chuẩn bị, ngày 17/10/2014 công ty chính thức đi vào hoạt động. Công ty mở ra một hướng đi hoàn toàn mới cho thị trường Việt Nam. Dự án cung cấp các dịch vụ giặt ủi trọn gói cho hệ thống các khách sạn cao cấp, căn hộ, nhà hàng, resort & spa,... tại TP. Hồ Chí Minh và các khu vực lân cận từ khâu cho thuê, giặt ủi các sản phẩm gia dụng như khăn bông các loại, áo choàng tắm, thảm, chăn, ra, gối, rèm cửa,... Công ty với tổng mức đầu tư cho giai đoạn 1 là hơn 4 triệu USD, với hệ thống máy móc, thiết bị công nghệ hiện đại của Nhật Bản, diện tích 5.560m², trong đó diện tích nhà xưởng là 3.168m² có công suất giặt 30 tấn sản phẩm/ngày, trong thời gian tới sẽ tiếp tục đầu tư tăng công suất lên 50 tấn sản phẩm/ngày.

7



"CHÀO XUÂN MỚI VƯƠN TỚI TẦM CAO"

Lễ hội mừng xuân Phong Phú "Chào xuân mới vươn tới tầm cao" diễn ra trong không khí vui tươi, ấm áp với sự tham dự của toàn thể CB.CNV. Chương trình có nhiều nội dung độc đáo, hấp dẫn, mang ý nghĩa nhân văn như: gói bánh tét tặng người xa quê, tặng chữ đầu xuân, người đẹp lễ hội, khoảnh khắc đáng nhớ, hội thao, hội diễn văn nghệ, xổ số may mắn...

Hai từ Phong Phú mang nhiều hàm nghĩa, mỗi ký tự là một mục tiêu mà toàn thể CB.CNV hướng đến, đó là: Phát triển - Hội nhập - Ổn định - Năng động - Gia tăng - Phúc lợi - Hiệu quả - Uy tín. Ông Phạm Xuân Trình - Tổng giám đốc Tổng công ty cho biết: "Phong Phú tiếp tục củng cố nội lực, đầu tư và phát triển máy móc thiết bị, công nghệ, chất lượng sản phẩm, năng suất lao động, thị trường... Đồng thời, xây dựng định hướng: tuân thủ, an toàn, tốc độ, phát huy hiệu quả, nguồn nhân lực thông qua các chương trình đào tạo, thu hút nhân lực để đội ngũ nhân sự lớn mạnh và thực hiện mục tiêu đề ra".

8

HỘI CHỢ THỜI TRANG VIỆT NAM VIFF 2014



Hội chợ Thời trang VIFF 2014 do Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Hiệp hội Dệt May Việt Nam phối hợp tổ chức diễn ra tại TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội.

Với chủ đề "Tỏa sáng thời trang Việt," hội chợ có sự tham gia của hơn 200 doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh và 140 doanh nghiệp tại Hà Nội, trưng bày gần 300 gian hàng chủ yếu thuộc lĩnh vực dệt may.

Gian hàng 144m² của Phong Phú được thiết kế và trưng bày theo phong cách hiện đại, tạo điều kiện dễ dàng cho khách hàng tham quan và tìm hiểu. Sản phẩm Phong Phú được khách hàng đánh giá cao về chất lượng, mẫu mã, giá thành.

9



ĐẦU TƯ HỆ THỐNG MAY MẶC PHONG PHÚ

Hiện nay, Tổng công ty với 4 hệ thống sản xuất là: Hệ thống sản xuất Sợi chỉ may, Hệ thống sản xuất Vải, Hệ thống sản xuất Gia dụng và Hệ thống sản xuất May mặc. Với sự đi vào hoạt động của hệ thống may mặc, Phong Phú là đơn vị hoàn thiện chuỗi khép kín từ sợi - dệt - nhuộm - may và là điển hình trong mô hình phát triển chuỗi khép kín của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, chuẩn bị mọi điều kiện thuận lợi nhất để đón đầu TPP.

Công ty CP May Gia Phúc thành lập vào ngày 14/10/2014, tọa lạc trong cụm công nghiệp Phong Phú, tọa lạc tại số 48 Tăng Nhơn Phú, P. Tăng Nhơn Phú B, Q.9, TP.HCM với tổng diện tích hơn 8000m². Với 18 chuyên may, công ty chuyên sản xuất các sản phẩm thời trang nữ chất lượng cao như: đầm, váy, áo vest, quần... với hệ thống máy móc tự động, ứng dụng công nghệ mới nhất của ngành may mặc thế giới.

10

XÂY DỰNG QUỸ TƯƠNG THÂN TƯƠNG ÁI

Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT và Ban Tổng giám đốc, Ban chấp hành Công đoàn Tổng công ty đã phát động chương trình đóng góp gây quỹ tương thân, tương ái nhằm xây dựng nguồn lực để kịp thời động viên, thăm hỏi và hỗ trợ công nhân viên Tổng công ty gặp sự cố hoặc khó khăn đột xuất có điều kiện về vật chất và có thêm nguồn động viên về tinh thần để vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống và lấy ngày 11/10 hàng năm làm ngày phát động quyên góp quỹ. Chương trình đã được đồng ý của CB.CNV nhiệt tình hưởng ứng, mức đóng góp tùy vào điều kiện và khả năng của từng người. Mọi người tham gia chương trình bằng tất cả tấm lòng nhân ái, trách nhiệm chia sẻ khó khăn với đồng nghiệp.

2013

Phong Phú vinh dự nhận cờ thi đua của thủ tướng chính phủ về việc hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua, là thương hiệu mạnh Việt Nam

2014

Phong Phú được Đảng và Nhà nước trao tặng Huân chương Độc lập hạng nhất, 4 lần liên tiếp đạt Thương hiệu quốc gia, là thương hiệu mạnh Việt Nam.



**Hoàn thiện và gia tăng
niềm tin khách hàng**

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Dệt may Phong Phú với bề dày kinh nghiệm hơn 51 năm hình thành và phát triển. Hiện nay, may mặc Phong Phú là một chuỗi cung ứng hoàn chỉnh từ sợi - dệt - nhuộm - may với những sản phẩm đa dạng về mẫu mã, chất lượng cao, dịch vụ hoàn hảo đã đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng. Bao gồm: Sợi chỉ may - Vải - Dệt gia dụng - May mặc

Sợi Phong Phú hiện có các nhà máy trải dài ở các tỉnh thành như TP.HCM, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Khánh Hòa với 8 nhà máy sản xuất có tổng quy mô là 280.000 cọc sợi, trong đó có 245.00 cọc sợi đơn, 30.500 cọc sợi se. Ngoài những mặt hàng truyền thống, Tổng công ty đã chú trọng phát triển một số mặt hàng khác biệt nổi trội mang đến những giá trị cộng thêm cho khách hàng như:

SỢI CHỈ MAY: sợi chỉ may polyester được sản xuất theo công nghệ và tiêu chuẩn chất lượng khác biệt, cung cấp độc quyền cho khách hàng Coats chuyên dùng sản xuất chỉ may cao cấp.

SỢI DỆT VẢI: với thành phần đa dạng như 100% cotton, 100% PE, CVC, TC, T/R dùng cho dệt thoi và dệt kim với những tính năng khác biệt.

Sợi Siro: với đặc tính độ không đồng đều và độ xù lông thấp, so với sợi truyền thống; góp phần mang đến cho khách hàng và người dùng sản phẩm may mặc tính mềm mại và mịn màng hơn.

Sợi Cotton bọc thun: sợi có lõi sợi thun được bao bọc bởi sợi cotton bên ngoài, cung cấp cho khách hàng sản xuất các loại vải; sản phẩm may mặc có tính năng co giãn, đàn hồi cao tạo sự thoải mái trong vận động cho người dùng, đặc biệt là giới trẻ, nhưng vẫn không làm mất đi tính trang trọng của vải dệt thoi.

Sợi Cotton bọc Polyester, Filament: sợi có cường lực cao, độ không đồng đều và độ xù lông thấp,

SỢI CHỈ MAY



HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

mang đến cho người dùng các sản phẩm may mặc có độ bền cao và tạo hiệu ứng màu sắc đa dạng nhưng vẫn không làm mất đi tính hút ẩm thoáng nhanh của nguyên liệu cotton.

Sợi đa chi số, đa độ sẵn, đa đoạn phình ngẫu nhiên: mang đến cho khách hàng và người dùng sản phẩm may mặc có nhiều hiệu ứng trang điểm trên mặt vải làm nên sản phẩm khác lạ, độc đáo và riêng biệt mang tính thời trang cao cấp, đặc biệt là trên vải denim và sản phẩm jeans.

Sợi Phong Phú được sản xuất trên dây chuyền công nghệ hiện đại của châu Âu, Mỹ, Nhật Bản... đặc biệt là các dây chuyền kéo sợi tự động được cung cấp bởi các hãng chế tạo danh tiếng trên thế giới và thuộc loại hiện đại nhất trong nước và khu vực, được điều khiển bằng hệ thống robot tự động giúp tăng năng suất cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

Chất lượng sản phẩm luôn được quản lý chặt chẽ bằng các máy móc thiết bị kiểm tra tiên tiến, đáp ứng các thông số tiêu chuẩn kỹ thuật nghiêm ngặt. Đội

ngũ nhân viên bán hàng nhiều kinh nghiệm, đáp ứng nhanh nhu cầu của khách hàng với phương châm "Gia tăng giá trị cộng thêm cao hơn cho khách hàng là động lực phát triển cho chính mình".

Ngoài thị trường nội địa với các khách hàng truyền thống lâu năm, sản phẩm sợi Phong Phú đã và đang được xuất khẩu sang nhiều nước trên thế giới như Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Quốc, Indonesia, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Thái Lan, Ai Cập, Brazil, Colombia... và không ngừng mở rộng các thị trường tiềm năng khác.

Với các hiệp định thương mại song phương và đa phương mà Việt Nam đã và sắp gia nhập, đặc biệt là Hiệp định TPP, sẽ mở ra cơ hội rất lớn cho ngành dệt may Việt Nam. Nhằm tạo sự liên kết chuỗi sản xuất khép kín để tận dụng ưu thế của hiệp định TPP mang lại, dự kiến trong giai đoạn 2015 - 2018 ngành Sợi Phong Phú sẽ đầu tư nhiều dự án để tăng năng lực, cụ thể năm 2015 đầu tư 01 dây chuyền kéo sợi 2 - 3 vạn cọc sản xuất sợi 100% cotton chải kỹ, sợi compact; năm 2016 tiếp tục đầu tư 01 dây chuyền kéo sợi 2 - 3 vạn cọc chuyên dùng cho vải dệt kim cao cấp...



VẢI PHONG PHÚ

Sản phẩm vải Phong Phú được sản xuất trên dây chuyền khép kín từ sợi - nhuộm - dệt - hoàn tất - vải thành phẩm, máy móc thiết bị của châu Âu, Mỹ, Nhật, cho đến nay đã sản xuất hơn 14 triệu mét vải denim. Vải Phong Phú được kiểm soát nghiêm ngặt về chất lượng và môi trường thông qua hệ thống quản lý ISO 14001 - 2004 of Tuv Sud Asia Pacific Group & Oeko-Tex Standard 100 Of Hohenstein Germany.

Tất cả các khâu ngành vải được phát triển đồng bộ: khâu nghiên cứu đầu tư các thiết bị, công nghệ mới để tạo ra năng suất, chất lượng cao, thiết kế đa dạng, màu sắc phong phú, mặt hàng có tính khác biệt, có giá trị cao. Khâu tìm kiếm và mở rộng khách hàng, phục vụ khách hàng phải được coi trọng. "Cam kết mang lại lợi ích và tạo niềm tin cho khách hàng" sẽ là khẩu hiệu hành động của ngành vải. Khâu phát triển mẫu mã phải tích cực nghiên cứu xu hướng thời trang, xu hướng tiêu dùng để tiếp tục triển khai các mẫu mã vải jeans độc đáo như: jeans dệt kim, jeans

Jacquard, ... Vải phải bảo đảm chất lượng ổn định để tạo niềm tin cho khách hàng.

Các sản phẩm vải denim chủ lực gồm: Vải denim không co giãn: 100% cotton. Vải denim đàn hồi cao: cotton + spandex; cotton + PE + spandex; cotton + tencell/leocell; cotton + visco; cotton + elastane; cotton + Lycra Dual - FX.

Vải dệt kim Phong Phú được sản xuất theo quy trình khép kín từ công đoạn sợi, dệt, nhuộm đến may hoàn tất; dây chuyền thiết bị hiện đại và chuyên biệt được nhập từ châu Âu, Nhật Bản, Mỹ, có khả năng sản xuất các mặt hàng vải và cổ bo có tính chất ổn định cao...

Sản phẩm vải dệt kim Phong Phú bao gồm: Single Jersey, Pique, Interlock, Rib, French Terry, Double-face with plain, striped or minijacquard designs... với nhiều thành phần, nguyên liệu: 100% cotton, TC, CVC...

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



DỆT GIA DỤNG

Dòng sản phẩm chủ đạo và cũng là niềm tự hào của Phong Phú là các sản phẩm gia dụng cao cấp, chủng loại đa dạng với các kiểu dệt hoa văn, in, thêu, nhuộm màu đặc sắc, áo choàng tắm, giỏ xách, dép, vớ, thảm, chăn, drap, gối và nhiều sản phẩm dệt gia dụng khác. Các sản phẩm gia dụng của Phong Phú đã có mặt tại các thị trường Mỹ, Nhật Bản, EU, Nga và các nước Đông Nam Á.

Sản phẩm khăn Phong Phú đã mang lại cho người tiêu dùng nhiều thích thú về công dụng, mẫu mã, tiện ích. Từ sự tin nhiệm đó, ngành khăn phải tiếp tục tìm tòi những cái mới về sản phẩm, về cung cách phục vụ để tiếp tục giữ và tạo dấu ấn trong tâm trí khách hàng. Và thương phẩm Mollis đã ra đời - thành quả của sự miệt mài - đã và đang chiếm lĩnh thị trường trong suốt thời gian qua.

Với dây chuyền thiết bị hiện đại khép kín, áp dụng công nghệ tiên tiến sản xuất trên 200.000 sản phẩm/ngày, đạt công suất trên 500 tấn khăn thành phẩm/tháng, tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2004. Sản phẩm đạt chứng nhận Oeko-tex Standard 100, an toàn cho người sử dụng và hoàn toàn thân thiện với môi trường.

Hiện nay, các sản phẩm gia dụng Phong Phú được biết đến qua nhãn hiệu khăn như Mollis, Macio, Hải Vân, Hải Cầu; vớ Open... Các sản phẩm này được làm từ các nguyên liệu thiên nhiên, thân thiện với môi trường như tơ tằm, bamboo, đậu nành... đã xuất hiện trên khắp mọi miền đất nước, được phân phối rộng

rãi tại các hệ thống cửa hàng, đại lý và siêu thị trên toàn quốc thông qua các kênh phân phối uy tín như: Vinatex Mart, Sài Gòn Coop, Big C, Metro, Lotte Mart, Aeon... chiếm lĩnh 40% thị trường nội địa. Ngoài ra, sản phẩm khăn bông cũng được người tiêu dùng ngoài nước biết đến thông qua các khách hàng lớn như Shigemitsu, Nojima, Hirose, Hayashi, Aeon, Harborlinen, Anvil, Sinelco, K-Mart...

Hiện nay, hệ thống gia dụng tiếp tục mở rộng, nghiên cứu đầu tư, đổi mới thiết bị, ứng dụng các tiến bộ về kỹ thuật công nghệ áp dụng vào quy trình sản xuất, ứng dụng nguyên vật liệu đặc biệt mang tính khác biệt cao, thân thiện với môi trường để không ngừng giữ vững sự ổn định về chất lượng cũng như nâng cao giá trị giá tăng sản phẩm.

Luôn đồng hành cùng với người tiêu dùng, không chỉ dừng lại ở khoảng 250 mẫu mã đa dạng khác nhau, với đội ngũ gần 100 cán bộ kỹ thuật, chuyên viên thiết kế, marketing... của ngành khăn phải ngày đêm nghiên cứu tìm tòi những giải pháp để mang lại nhiều sản phẩm mới đáp ứng mọi sự mong đợi của khách hàng, luôn xứng đáng là nhà sản xuất khăn bông hàng đầu tại Việt Nam và trong khu vực.

Hiện nay, Phong Phú đang mở rộng sang lĩnh vực cho thuê các sản phẩm dệt may và dịch vụ giặt ủi công nghiệp cao cấp cho hệ thống các khách sạn, nhà hàng, hội nghị và các khu căn hộ cao cấp, gym, spa, các sản phẩm linen như khăn bông các loại, áo choàng tắm, thảm, chăn, ra, gối, rèm cửa...

MAY MẶC

Nằm trong hệ thống may mặc của Tổng công ty CP Phong Phú, Công ty CP May Gia Phúc ra đời khá non trẻ nhưng nhận được sự hỗ trợ của các công ty may mặc kinh nghiệm, đầu tư trang thiết bị hiện đại.

Công ty chuyên sản xuất các sản phẩm thời trang nữ chất lượng cao với tổng sản lượng đạt hơn 3.500.000 sản phẩm/năm, bao gồm: đầm: 390.000 sản phẩm/năm, váy: 500.000 sản phẩm/năm, áo vest: 850.000 sản phẩm/năm, áo dệt kim: 350.000 sản phẩm/năm, quần nữ: 1.500.000 sản phẩm/năm.

- Với hệ thống máy vẽ sơ đồ, máy cắt rập, máy lập trình, máy mổ túi tự động, máy đột trụ, máy đính nút điện tử, máy làm khuy tự động, máy rà kim,... được sản xuất từ Nhật, châu Âu và hệ thống kho bán tự động với sào treo 3 tầng hiện đại cùng với ứng dụng công nghệ LEAN mới nhất của ngành may mặc thế giới.
- Với đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, nhiệt tình, năng động; đội ngũ kỹ thuật có tay nghề, sáng tạo cùng 1.000 lao động khéo léo tạo dựng nền tảng vững chắc cho Gia Phúc đi những bước đầu tiên vào ngành công nghiệp may mặc và sãi những bước dài vào văn hóa thời trang Việt trên thị trường quốc gia và quốc tế.
- Với quan hệ khách hàng có tiềm năng, có thương hiệu uy tín của Motives, Nhà Bè,... và hệ thống khách hàng nội địa là chuỗi siêu thị Co.opmart, Vinatex mart, ...



SỨ MỆNH GIA PHÚC

- Perspicacity:** Tinh tế trong mọi cách ứng xử với con người và sự việc.
- Purity:** Trong sáng, chân thành trong mọi quan hệ và với mọi đối tác.
- Proficiency:** Năng lực và tay nghề luôn luôn ở tầm chuyên môn cao nhất.
- Profitable for all:** Lợi nhuận và lợi ích được chia sẻ đích đáng.
- Provide durability:** Mọi hoạt động đều tạo sự lâu dài trong kinh tế và sự bền vững cho cộng đồng nhân sinh.

Sản phẩm may mặc của Gia Phúc sẽ làm cho cuộc sống của bạn thêm tươi đẹp, tạo nên "muôn màu Phong Phú" cho bạn và những người quanh bạn.



PHÚC LỢI XÃ HỘI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Việc đầu tư xây dựng khu chung cư xuất phát từ mục đích chăm lo cho người lao động an cư lạc nghiệp. Trong lĩnh vực dệt may, phần lớn người lao động là người dân nhập cư từ khắp mọi miền đất nước, điều kiện sinh sống gặp nhiều khó khăn. thấu hiểu được tâm tư đó, Ban lãnh đạo Tổng công ty đã quyết định dành quỹ đất để đầu tư xây dựng khu nhà ở phục vụ nhu cầu của anh chị em CB.CNV.

Với giá trị hết sức nhân văn đó, dự án khu chung cư Nhân Phú đã được khởi công từ năm 2013 đến ngày 12/10/2014 khu chung cư được khánh thành và bàn giao cho anh chị em CB.CNV. Dự án ngay từ ban đầu đã được thiết kế phù hợp nhu cầu sử dụng, cùng không gian cây xanh bao quanh đảm bảo môi trường sống trong lành cho cư dân trong dự án. Hơn nữa Ban lãnh đạo Tổng công ty cũng dành chính sách giá ưu đãi để tổng giá trị một căn hộ nằm trong khả năng thanh toán của anh chị em CB.CNV. Ngoài ra khu căn hộ còn có nhiều tiện ích đảm bảo đời sống sinh hoạt cho các hộ dân như khu nhà trẻ 24/24, phòng sinh hoạt cộng đồng, thư viện, khu luyện tập thể dục thể thao, khu ẩm thực phục vụ bữa ăn gia đình, khu công viên cây xanh...



PHỤC VỤ SẢN XUẤT CỦA NGÀNH

Hiện nay, các doanh nghiệp sản xuất đang phải đối mặt với một số khó khăn trong việc bố trí sắp xếp lại cơ sở sản xuất cách xa khu dân cư theo quy hoạch của địa phương, thành phố. Vì vậy, Phong Phú đã hợp tác với Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn định hướng đầu tư xây dựng Cụm Công nghiệp tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh. Dự án với điều kiện thuận lợi phục vụ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dệt may.

Dự án có diện tích gần 90ha được quy hoạch hài hòa các khu để tạo thành một tổ hợp hoàn thiện các ngành nghề dệt may hoàn chỉnh. Ngoài ra dự án với hệ thống xử lý nước thải khép kín, dịch vụ tiện ích, cơ sở hạ tầng tốt nhằm tạo điều kiện, môi trường sản xuất kinh doanh tốt nhất cho các doanh nghiệp dệt may.

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH - MINH CHỨNG CHO VIỆC SỬ DỤNG VỐN HIỆU QUẢ MANG LẠI NHIỀU GIÁ TRỊ GIA TĂNG CHO PHONG PHÚ.

Bên cạnh hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh ngành nghề dệt may cốt lõi, Tổng công ty còn đầu tư mở rộng phát triển thông qua việc liên kết, góp vốn với các đơn vị có tiềm năng lớn trong ngành.

Dựa trên thế mạnh của mình, Phong Phú tập trung tham gia vào lĩnh vực đầu tư góp vốn và khai thác tiềm năng các doanh nghiệp cùng ngành. Dưới sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo đưa ra những quyết định đầu tư hoặc thoái vốn một cách thận trọng, đúng đắn, kịp thời.

Đến nay, Phong Phú đã là cổ đông, nhà đầu tư chiến lược của nhiều doanh nghiệp mạnh có tốc độ phát triển lớn trong ngành.

Các khoản đầu tư của Phong Phú đều mang tầm nhìn chiến lược dài hạn, đã và đang

góp phần gia tăng năng lực chuỗi sản xuất cung ứng và mạng lưới thị trường, khách hàng hiện có của Phong Phú, giúp Phong Phú nắm bắt được các cơ hội lớn từ xu thế thị trường toàn cầu, nhất là Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) mà Việt Nam sắp tham gia.

Các khoản đầu tư của Phong Phú đã và đang mang lại nhiều giá trị gia tăng và lợi ích thiết thực cho Tổng công ty, góp phần quan trọng vào sự phát triển vượt bậc của Phong Phú trong suốt thời gian qua.





**Hoàn thiện và tăng nhanh
giá trị doanh nghiệp**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
ÔNG TRẦN QUANG NGHỊ



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Thạc sĩ quản trị Kinh doanh, Cử nhân Kinh tế; Chứng chỉ CEO, CPO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Trần Quang Nghị có hơn 34 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh dệt may và 29 năm kinh nghiệm trong công tác điều hành, quản lý kinh doanh đa ngành: dệt may, bất động sản, đầu tư tài chính. Hiện ông là Chủ tịch HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP May Bình Minh.
Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Coats Phong Phú.

THÀNH TÍCH:

- Ông vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng Huân chương Lao động hạng 2 (năm 2012) và huân chương Lao động hạng 3 (2006) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc (2007).
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2005, 2007, 2010).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công nghiệp (2003, 2005).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2009).
- Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu (2007, 2013).
- Bằng khen của Thành đoàn TP.HCM về thành tích xuất sắc trong “Phong trào CKT” 5 năm liền (1995 - 2000).
- Huy chương danh dự của Trung ương Đoàn TNCS HCM (2000).
- Bằng khen của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp công nghiệp Trung ương (2011, 2013).

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ủy viên Hội đồng Quản trị
ÔNG PHẠM XUÂN TRÌNH



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Anh Văn; Cử nhân công nghệ Dệt; Chứng chỉ CEO, CFO, CPO, PPD.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Phạm Xuân Trình có hơn 28 năm kinh nghiệm trong công tác điều hành quản lý sản xuất, kỹ thuật, đầu tư của lĩnh vực dệt may. Hiện ông là Bí thư Đảng ủy, ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty CP Phong Phú.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt May Nha Trang.
Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt May Gia Định - Phong Phú.
Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Dệt may Quảng Phú.
Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Linen Supply.

THÀNH TÍCH:

- Ông vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng Huân chương Lao động hạng 3 (2012) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2007).
- Chiến sĩ Thi đua Bộ Công thương (2008, 2014).
- Bằng khen Bộ Công thương (2009, 2011).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2010).
- Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp tổ chức Công đoàn của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam (2011).
- Giấy khen của Đảng ủy Tập đoàn Dệt May Việt Nam cho Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (2012, 2013).
- Bằng khen của UBND Thành phố Hồ Chí Minh (2009 - 2012).
- Bằng khen của Đảng ủy Khối DNTW tại TP.HCM (2010, 2011).

Ủy viên Hội đồng Quản trị
ÔNG TRẦN QUANG SÁNG



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Cử nhân Toán, Chứng chỉ CEO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Trần Quang Sáng có 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giảng dạy, công tác quản lý trong ngành giáo dục. Hơn 16 năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành, kinh doanh ngành tơ, sợi, dệt, nhuộm, may mặc. Hiện ông là ủy viên Hội đồng quản trị Tổng công ty CP Phong Phú.

- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Giám đốc Công ty TNHH TM Phước Phát.

THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua ngành Giáo dục và Đào tạo.
- Bằng khen của UBND TP. HCM.

Ủy viên Hội đồng Quản trị
BÀ BÙI THỊ THU



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Chứng chỉ CFO; Chứng chỉ kiểm toán nội bộ.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Bà Bùi Thị Thu có hơn 14 năm kinh nghiệm về quản lý tài chính, kế toán, kiểm soát nội bộ, 8 năm kinh nghiệm quản lý đầu tư tài chính và 3 năm kinh nghiệm quản lý đầu tư bất động sản. Hiện bà là ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc thường trực Tổng công ty CP Phong Phú.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Thông Đức.

THÀNH TÍCH:

- Bà vinh dự được Chủ tịch Nước trao tặng huân chương Lao động hạng 3 (2012) cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2007).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2008, 2011, 2014).

Ủy viên Hội đồng Quản trị
BÀ PHẠM MINH HƯƠNG



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ tài chính; Cử nhân kinh tế - chuyên ngành tài chính; Chứng chỉ CMO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Bà Phạm Minh Hương có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý kinh doanh xuất nhập khẩu, nghiên cứu phát triển thị trường. Hơn 3 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng và đầu tư tài chính.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Xúc tiến Thương mại Đầu tư Phong Phú.
Giám đốc điều hành Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2007).
- Bằng khen Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2011).
- Giấy khen của Đảng ủy Tập đoàn DMVN cho Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liền (2008 - 2012).

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ NĂM 2014

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2014

Trong năm qua, bối cảnh thị trường thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, nhưng sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty vẫn phải bảo đảm các yếu tố về chất lượng, mẫu mã, tiến độ cùng với cung cách phục vụ để đáp ứng yêu cầu của thị trường và khách hàng đã tác động rất bất lợi và khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nguồn nhân lực bổ sung ngoài xã hội cho ngành dệt may nói chung và Phong Phú nói riêng ngày càng khó khăn về chất và lượng, doanh nghiệp phải tự đào tạo bổ sung cán bộ kỹ thuật, quản lý, những năm gần đây đầu tư nước ngoài và xuất khẩu lao động tăng cũng góp phần gây căng thẳng lao động ở các thành phố lớn.

Chính phủ tiếp tục thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ và tài khóa nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định tỷ giá nên nguồn vốn bị hạn chế, sức mua xã hội tiếp tục giảm sút nghiêm trọng, hàng hóa tồn kho nhiều,... gây khó khăn cho hoạt động của doanh nghiệp.

Kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho thấy xu hướng doanh nghiệp phá sản hoặc giải thể vẫn tiếp tục, với hơn 67.000 doanh nghiệp biến mất trong năm 2014, cộng với gần 120.000 doanh nghiệp đã phá sản trong hai năm liền trước đó là những con số phản ánh rõ nét nhất khó khăn của các doanh nghiệp trong giai đoạn này.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành Tổng công ty đã có nhiều giải pháp

quyết liệt, linh hoạt để vượt qua những khó khăn, thách thức và đưa Tổng công ty đạt được các kết quả như sau:

Tổng doanh thu hợp nhất đạt: **4580 tỉ đồng**
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: **221 tỉ đồng**
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt gần: **202 tỉ đồng**
Mức chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2014 dự kiến là: **15% mệnh giá CP**

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014

Hội đồng quản trị thường xuyên theo sát mọi hoạt động của Tổng công ty và đã có nhiều chỉ đạo, giải pháp quan trọng, hiệu quả, kịp thời về thị trường, nhân sự, đầu tư, tái cấu trúc hệ thống,... giúp cho hoạt động của Tổng công ty được thuận lợi, hiệu quả.

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đồng thời chỉ đạo, giải quyết kịp thời những phát sinh đảm bảo cho hoạt động của Tổng công ty đạt hiệu quả và đúng định hướng phát triển của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật; các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định; toàn bộ biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được các thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp ký đầy đủ, đúng theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng quản trị đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

Các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định Hội đồng quản trị đã thông qua trong năm 2014 như sau:

STT	BIÊN BẢN	NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	THỜI GIAN	NỘI DUNG
01		01/QĐ-HĐQT	02/01/2014	Về việc thôi nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Phong Phú - Ông Hoàng Cường.
02		02/QĐ-HĐQT	02/01/2014	Về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Phong Phú - Ông Trần Ngọc Nga.
03		03/QĐ-HĐQT	02/01/2014	Về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành Tổng công ty cổ phần Phong Phú - Ông Tạ Cẩm Hùng.
04		04/QĐ-HĐQT	02/01/2014	Về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành Tổng công ty cổ phần Phong Phú - Bà Lê Thị Ánh Ngọc.
05		05/QĐ-HĐQT	02/01/2014	Về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành Tổng công ty cổ phần Phong Phú - Ông Lý Anh Tài.
06		06A/QĐ-HĐQT	07/01/2014	Về việc thành lập ban tái cấu trúc Tổng công ty.
07	04/2014/BB		20/01/2014	Về việc thực hiện thủ tục đăng ký cổ phiếu của Tổng công ty tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
08	06/2014/BB	15/NQ-HĐQT	14/02/2014	Về việc thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu hoán đổi giữa Tổng công ty và Công ty CP Dệt Vải Phong Phú, Công ty CP Dệt Gia dụng Phong Phú.
09	07/2014/BB		03/03/2014	Về việc thực hiện phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức Phòng, Ban chức năng của Tổng công ty.
10	10/2014/BB		25/03/2014	Về việc thông qua dự án Liên doanh hợp tác với Tập đoàn Hirose - Nhật Bản thành lập Công ty TNHH thực hiện dự án giặt ủi công nghiệp.
11	11/2014/BB		25/03/2014	Về việc thông qua dự án đầu tư xây dựng nhà máy Sợi tại Ninh Thuận. Thông qua chủ trương đầu tư dự án dây chuyền kéo sợi cotton chất lượng cao.
12	17/2014/BB		15/04/2014	Về việc thông qua việc bổ sung ngành nghề sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
13	25/2014/BB		18/05/2014	Về việc thông qua việc chuyển nhượng vốn góp của Tổng công ty.

STT	BIÊN BẢN	NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	THỜI GIAN	NỘI DUNG
14	26/2014/BB		29/05/2014	Về việc thông qua việc tăng vốn điều lệ và bổ sung ngành nghề sản xuất kinh doanh của Tổng công ty sau sáp nhập.
15		34/QĐ-HĐQT	30/05/2014	Về việc phê duyệt hệ thống cấu trúc của Tổng công ty
16	27/2014/BB	35/QĐ-HĐQT	30/05/2014	Bổ nhiệm có thời hạn ông Võ Đình Hùng và ông Nguyễn Văn Nhiệm giữ chức vụ Giám đốc điều hành TCT CP Phong Phú.
17	28/2014/BB	38/QĐ-HĐQT	09/06/2014	Về việc thành lập chi nhánh của Tổng công ty CP Phong Phú tại thành phố Đà Nẵng.
18		39/QĐ-HĐQT	09/06/2014	Về việc bổ nhiệm nhân sự làm trưởng Chi nhánh của Tổng công ty tại Thành phố Đà Nẵng
19		43/QĐ-HĐQT	26/06/2014	Về việc ban hành quy chế Quản lý tài chính
20		44/QĐ-HĐQT	26/06/2014	Về việc ban hành quy chế Quản trị nội bộ
21	33/2014/BB	47/QĐ-HĐQT	19/07/2014	Về việc thành lập chi nhánh của Tổng công ty CP Phong Phú tại thành phố Đà Nẵng.
22	33/2014/BB	48/QĐ-HĐQT	19/07/2014	Về việc bổ nhiệm Trưởng chi nhánh của Tổng công ty tại thành phố Đà Nẵng.
23	34/2014/BB	52/QĐ-HĐQT	19/07/2014	Về việc thành lập chi nhánh của Tổng công ty CP Phong Phú tại Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
24	34/2014/BB	53/QĐ-HĐQT	19/07/2014	Về việc bổ nhiệm Trưởng chi nhánh của Tổng công ty tại Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
25	35/2014/BB	54/QĐ-HĐQT	19/07/2014	Về việc thành lập chi nhánh của Tổng công ty CP Phong Phú tại Thành phố Hà Nội
26	35/2014/BB	55/QĐ-HĐQT	19/07/2014	Về việc bổ nhiệm Trưởng chi nhánh của Tổng công ty tại Thành phố Hà Nội
27	41/2014/BB	62A/QĐ-HĐQT	29/08/2014	Về việc góp vốn thành lập Công ty CP May Gia Phú và cử các cán bộ làm người đại diện quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tham gia quản lý điều hành tại Công ty CP May Gia Phú
28	43/2014/BB	72/QĐ-HĐQT	09/09/2014	Về việc thay đổi người đại diện quản lý vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Dệt Đông Nam.
29	44/2014/BB		09/09/2014	Về việc điều động nhân sự
30	49/2014/BB		07/11/2014	Về việc ký kết phụ lục sửa đổi Hợp đồng liên doanh
31	50/2014/BB		18/11/2014	Về việc chấp thuận chủ trương Dự án di dời sản xuất tập trung vải denim tại KCN Phong Phú Sagri - xã Lê Minh Xuân

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



III. MỨC THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014

Mức thù lao thực chi cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2014 là 65.000.000 đồng/tháng (thu nhập sau thuế) thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã thông qua.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI HỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2014

1. Đánh giá chung:

- Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, phần lớn đều có bằng thạc sỹ quản trị kinh doanh, được đào tạo đầy đủ, chuyên sâu về chuyên môn, am hiểu sâu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp.
- Tổng giám đốc phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc điều hành và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công tác và giao kế hoạch công việc kỳ tới.

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.
- Ban Tổng giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Tổng công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung gian.

2. Một số vấn đề cần Ban Tổng giám đốc quan tâm sâu sát trong thời gian tới

- Hoàn thiện công tác tái cấu trúc hệ thống tổ chức theo định hướng và kế hoạch đề ra đảm bảo cho công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm soát được đồng bộ, thông suốt phục vụ tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh từ đó sẽ đem lại kết quả cao nhất cho Tổng công ty.
- Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện những giải pháp mang tính đột phá trong công tác kinh doanh, marketing, quản trị sản xuất, quản trị chất lượng, quản trị nhân lực để khẳng định hơn nữa thương hiệu Tổng công ty qua đó chủ động chiếm lĩnh thị trường.
- Thúc đẩy hoàn thiện chuỗi sản xuất, cung ứng khép kín "sợi - dệt - nhuộm - may hoàn tất" để tạo lợi thế cạnh tranh cho Tổng công ty, đáp ứng được nhu cầu trọn gói, đa dạng, lớn của khách hàng, nhất là khi Hiệp định TPP được ký kết.
- Thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Nâng cao hơn nữa trình độ về dự báo tình hình thị trường và quản trị rủi ro nhằm tránh thiệt hại cho Tổng công ty.

V. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban điều hành và tập thể CB.CNV quyết tâm nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2015 đảm bảo tiêu chí an toàn, hiệu quả và tiết kiệm với các kế hoạch, định hướng sau:

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị về: công tác cán bộ, giám sát hiệu quả đầu tư, văn hóa doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, sản xuất, tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí...
- Chỉ đạo hoàn thiện công tác tái cấu trúc hệ thống tổ chức theo định hướng và kế hoạch đã đề ra.
- Chỉ đạo công tác lập quy hoạch, kế hoạch dài hạn và chiến lược phát triển của Tổng công ty, các đơn vị thành viên.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển, trong đó tập trung vào các dự án trọng điểm thuộc lĩnh vực sản xuất dệt may.
- Chỉ đạo việc khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có thông qua việc phát triển các dự án bất động sản nhằm gia tăng giá trị cho cổ đông, người lao động và các bên liên quan.
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Quang Nghị



BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. **ÔNG PHẠM XUÂN TRÌNH**
Tổng giám đốc

2. **BÀ BÙI THỊ THU**
Phó Tổng giám đốc Thường trực

3. **BÀ PHAN KIM HẰNG**
Phó Tổng giám đốc



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Cử nhân Hóa; Cử nhân Kinh tế; Chứng chỉ CEO, PPD, CCO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Bà Phan Kim Hằng có hơn 22 năm quản lý đầu tư, kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực dệt may.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Nguyên phụ liệu Dệt May Bình An.
Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP May Gia Phúc.

THÀNH TÍCH:

- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2011.
- Bằng khen của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2006).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2009).
- Bằng khen của Bộ Công thương (2008).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2007, 2012, 2014).

4. **ÔNG TRẦN NGỌC ANH**
Phó Tổng giám đốc



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Kỹ sư Công nghệ Hóa; Chứng chỉ CEO, CPO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Trần Ngọc Anh có 19 năm làm việc trong ngành dệt may và trên 15 năm kinh qua các vị trí quản lý kỹ thuật, đầu tư, sản xuất trong lĩnh vực dệt, nhuộm và may mặc.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Dệt May Nha Trang, Công ty CP Quốc tế Phong Phú.

THÀNH TÍCH:

- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2013.
- Bằng khen của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2007).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2014).
- Bằng khen của Bộ Công thương (2009, 2011, 2014).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2008, 2012).

5. **ÔNG ĐINH HỒNG TIẾN**
Giám đốc điều hành, Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty tại Hà Nội.



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Cử nhân kinh tế.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Đinh Hồng Tiến có 19 năm kinh nghiệm về quản lý tài chính, kế toán trong lĩnh vực dệt may.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định.

THÀNH TÍCH:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (2013).
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương (2008).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2008).

6. **ÔNG LÝ ANH TÀI**
Giám đốc điều hành



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh; Kỹ sư cơ khí; Chứng chỉ CEO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Lý Anh Tài có 15 năm kinh nghiệm về quản lý đầu tư kỹ thuật sản xuất trong lĩnh vực dệt may chuyên ngành sợi.

THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2011, 2012, 2014).
- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ (2013).

7. **BÀ LÊ THỊ ÁNH NGỌC**
Giám đốc điều hành



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Cử nhân Quản trị kinh doanh, Cử nhân Anh Văn.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Bà Lê Thị Ánh Ngọc có hơn 07 năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, đầu tư và phát triển các dự án bất động sản. Hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thương mại dịch vụ.

CHỨC VỤ NẮM GIỮ TẠI CÁC ĐƠN VỊ KHÁC:

- Giám đốc Điều hành Công ty CP Đầu tư Phát triển Phong Phú.
Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển nhà Phong Phú - Deawon - Thủ Đức.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

8. ÔNG NGUYỄN VĂN NHIỆM
Giám đốc điều hành HTSX Gia dụng



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Cử nhân Quản trị kinh doanh; Chứng chỉ CEO, CCO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Nguyễn Văn Nhiệm có hơn 23 năm kinh nghiệm ngành dệt may. Hơn 18 năm kinh nghiệm công tác quản lý sản xuất, kinh doanh ngành dệt may.
- Chức vụ nắm giữ tại các đơn vị khác:
Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Dệt may Quảng Phú, Công ty TNHH Linen Supply.

THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua Bộ Công nghiệp (2006).
- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2012).
- Bằng khen Thủ tướng Chính phủ (2014).
- Bằng khen của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2008, 2010).
- Bằng khen của Bộ Công thương (2012).

9. ÔNG VÕ ĐÌNH HÙNG
Giám đốc điều hành



TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

Cử nhân kinh tế; cử nhân Công nghệ Thông tin

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Võ Đình Hùng có hơn 32 năm kinh nghiệm ngành dệt may. Hơn 24 năm kinh nghiệm công tác quản lý sản xuất, kinh doanh ngành dệt may.
- Các chức vụ nắm giữ tại các đơn vị khác:
Tổng giám đốc Công ty CP Dệt May Nha Trang.

THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua Bộ Công thương (2011).
- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2008).



TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

a. Thuận lợi

- Chính phủ đã cơ bản bình ổn được thị trường tiền tệ: lãi suất, tỷ giá, vàng... sau nhiều năm bất ổn, đồng Việt Nam dần lấy lại được sự ổn định và lòng tin của cộng đồng xã hội và doanh nghiệp.
- Chính phủ đã ban hành kịp thời những chính sách hỗ trợ nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, triển khai nhiều chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước để giúp các doanh nghiệp thuận lợi hơn trong công tác phát triển thị trường.
- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đầy trách nhiệm và sự hỗ trợ hiệu quả của Lãnh đạo Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Hội đồng quản trị Tổng công ty.
- Được sự ủng hộ nhiệt tình của các khách hàng truyền thống, đối tác, bạn bè, cổ đông, nhà đầu tư, cộng đồng địa phương, cơ quan quản lý nhà nước các cấp, đơn vị truyền thông...
- Có được một đội ngũ cán bộ quản lý, CB.CNV nhiều kinh nghiệm, tâm huyết, đoàn kết, trung thành.

b. Khó khăn

- Kinh tế Việt Nam trong năm 2014 vẫn còn nhiều khó khăn do vẫn còn trong thời kỳ thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ và tài khóa của Chính phủ nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định tỷ giá dẫn đến nguồn vốn bị hạn chế, sức mua xã hội tiếp tục giảm sút nghiêm trọng, hàng hóa tồn kho nhiều.
- Xu hướng toàn cầu hóa dẫn đến cạnh tranh ngày càng khốc liệt, việc trợ giá cho hàng hóa sản xuất



trong nước của một số quốc gia cũng như việc bán tháo hàng hóa của các doanh nghiệp sản xuất trong và ngoài nước để giảm tồn kho, thu hồi vốn đã làm cho sự cạnh tranh ngày một khó khăn hơn.

- Tình hình xuất khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam ngày càng khó khăn do không chỉ phải đối mặt với các rào cản thương mại/kỹ thuật của các quốc gia, mà còn mất dần các lợi thế cạnh tranh do các quốc gia khác cũng đang thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước bằng nhiều biện pháp tích cực hơn.
- Sự mất giá của đồng Yên ảnh hưởng đến sự xuất khẩu sản phẩm khăn sang Nhật.
- Ngày càng có nhiều doanh nghiệp FDI vào Việt Nam để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh nên dẫn đến sự cạnh tranh về lao động trong lúc lao động ngành dệt may ngày càng khó tuyển dụng.
- Các yếu tố đầu vào như chi phí nhân công, giá điện, nước, hóa chất thuốc nhuộm... ngày một tăng cao.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014

Những khó khăn, thách thức trong năm 2014 đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, tuy nhiên bằng những giải pháp đúng đắn và sự chủ động, quyết liệt, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản

trị và Ban điều hành Tổng công ty, cùng với sự sáng tạo, đoàn kết thống nhất trên dưới một lòng của toàn thể CB.CNV Phong Phú là sức mạnh nội lực to lớn giúp Tổng công ty vượt qua khó khăn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014 với kết quả như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH THEO NQ ĐHĐCĐ NĂM 2014	THỰC HIỆN NĂM 2014	% SO VỚI KẾ HOẠCH
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 (Hợp nhất)					
01	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	4.485	4.508	100,5%
02	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	317	221	69,72%
03	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	Tỷ đồng	276	202	73,19%
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 (của Tổng công ty mẹ)					
01	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.200	3.739	116,84%
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	180	150	83%
	Trong đó : Lợi nhuận sáp nhập trước thuế (PPH+PPF) 5 tháng	Tỷ đồng		43	
03	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	150	139	92%

Bên cạnh những kết quả kinh doanh đạt được nói trên, trong năm 2014 Ban lãnh đạo và tập thể CB.CNV Tổng công ty đã thực hiện nhiều hoạt động để củng cố hơn nữa nội lực của Tổng công ty chuẩn bị cho chiến lược phát triển trong thời gian tới, nhất là khi Hiệp định TPP được ký kết, cụ thể:

- Xây dựng và phát triển đội ngũ CB.CNV trong toàn Tổng công ty để toàn tâm, toàn ý phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty thông qua các chương trình:

Đầu tư xây dựng chung cư, nhà ở phục vụ cho CB.CNV, đồng thời nâng cao thu nhập cho toàn thể CB.CNV trong toàn Tổng công ty đảm bảo phù hợp với mặt bằng xã hội.

Chăm lo bữa ăn giữa ca, sức khỏe và tinh thần cho CB.CNV.

Đào tạo, huấn luyện nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, trình độ quản lý cho CB.CNV.

Tuyển dụng các nhân sự có chuyên môn cao, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu đầu tư tăng tốc đón đầu các Hiệp định Thương mại phục vụ cho chiến lược kinh doanh, chiến lược phát triển của Tổng công ty.

- Thực hiện nhiều dự án đầu tư chiều sâu thay thế các máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất không còn phù hợp và đầu tư mở rộng tăng năng lực sản xuất.
- Thực hiện nhiều chương trình marketing, PR, hoạt động xã hội, từ thiện... để củng cố, nâng cao hình ảnh, thương hiệu Tổng công ty.
- Thực hiện các chương trình tái cấu trúc sáp nhập các công ty con về Tổng công ty để tối ưu hóa mô hình tổ chức quản lý nhằm phục vụ tốt nhất cho hoạt động của Tổng công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014

Căn cứ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc quyền sử dụng của cổ đông Tổng công ty trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo

cáo tài chính tổng hợp năm 2014 đã được kiểm toán của Tổng công ty mẹ, phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 dự kiến như sau:

TT	KHOẢN MỤC	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Tcty mẹ trên báo cáo tài chính hợp nhất 2014	Đồng	178.377.835.508
2	Lợi nhuận được sử dụng để phân phối	Đồng	138.684.911.695
3	Các khoản giảm trừ	Đồng	427.000.000
4	Lợi nhuận dự kiến phân phối:	Đồng	138.257.911.695
a	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	8.800.000.000
b	Trích thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành và kinh phí ngoại giao (3%)	Đồng	4.148.000.000
c	Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền (15%/Mệnh giá cổ phiếu)	Đồng	110.025.871.500
d	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	7.949.000.000
5	Lợi nhuận còn lại	Đồng	7.335.040.195

Ghi chú: Các khoản trích trên có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả quyết toán thuế năm 2014 của Cơ quan thuế làm ảnh hưởng đến lợi nhuận để phân phối. Tổng công ty sẽ báo cáo khi có sự thay đổi cho Quý cổ đông trong thời gian sớm nhất.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

- Tình hình kinh tế và chính trị trên thế giới vẫn diễn biến không ổn định, tốc độ phục hồi kinh tế thế giới khá chậm.
- Theo nhận định của nhiều chuyên gia kinh tế, triển vọng của nền kinh tế Việt Nam năm 2015 sẽ vẫn đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Mục tiêu chính trong năm 2015 của Chính phủ vẫn là giữ ổn định kinh tế vĩ mô và giữ lãi suất ở mức hợp lý với chỉ tiêu tăng trưởng GDP và tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) tương đương năm 2014. Có thể nói

chính sách tiếp tục ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm chế lạm phát là đúng đắn, tuy nhiên hệ quả của nó lại dẫn đến việc tăng trưởng chậm lại của nền kinh tế, nhu cầu tiêu dùng giảm... nên doanh nghiệp sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong phát triển sản xuất kinh doanh.

- Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) kỳ vọng được ký kết trong năm 2015 sẽ mở ra cơ hội rất lớn cho ngành dệt may Việt Nam nói chung và Phong Phú nói riêng, song nó cũng là thách thức rất lớn nếu doanh nghiệp không có sự chuẩn bị chu đáo.



- Đầu tư nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực dệt may tăng mạnh gây áp lực cạnh tranh về thị trường nội địa, đặc biệt là lao động.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chiến lược, định hướng phát triển

- Đầu tư phát triển Tổng công ty CP Phong Phú theo hướng lấy chuỗi sản xuất, cung ứng "Sợi - Dệt - Nhuộm - May hoàn tất" làm cốt lõi, kết hợp với việc đầu tư phân bổ theo khu vực, theo hướng chuyên môn hóa, hiện đại hóa nhằm đảm bảo tăng trưởng nhanh, bền vững và hiệu quả.
- Trong đầu tư phát triển chú trọng xây dựng mối liên kết hợp tác chặt chẽ giữa các công ty thành viên trong Tổng công ty, đồng thời tăng cường xây dựng mối liên kết hợp tác với các tập đoàn phân phối, bán lẻ lớn, với các khách hàng lớn có uy tín trên thế giới nhằm đảm bảo đầu tư đến đâu có khách hàng đến đó.
- Công tác đầu tư ưu tiên phát triển theo hướng thiết bị hiện đại; công nghệ tiên tiến; công tác quản lý các mặt: lao động, chất lượng, các định mức kinh tế kỹ thuật, bảo vệ môi trường... theo tiêu chuẩn quốc tế; đồng thời đảm bảo công khai minh bạch và thân thiện môi trường, giảm bớt sự phụ thuộc vào số lượng lao động.

2. Giải pháp thực hiện

a. Giải pháp về thị trường:

- Tập trung khai thác, chiếm lĩnh thị trường xuất khẩu, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong năm tới. Ngoài việc tiếp tục phát triển xuất khẩu sang các thị trường truyền thống như Mỹ, Nhật, EU... cần tăng cường xuất khẩu vào các thị trường mà Việt Nam đang có lợi thế cạnh tranh như: Thổ Nhĩ Kỳ, Brazil, Hàn Quốc... và tận dụng tối đa cơ hội tại các thị trường ở những quốc gia tham gia Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP).
- Duy trì khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới, chú trọng dịch vụ chăm sóc khách hàng.
- Lấy khách hàng và sản phẩm làm trung tâm, xây dựng hệ thống hoạt động định hướng theo yêu cầu và nhu cầu của thị trường, của khách hàng.
- Đặt mục tiêu thâm nhập vào chuỗi cung ứng thế giới.
- Nhanh chóng đào tạo, tuyển dụng để bổ sung đội ngũ cán bộ kinh doanh, xuất nhập khẩu có đủ tâm, đủ tầm, có kỹ năng và nghiệp vụ giỏi trong lĩnh vực trên, am hiểu quy trình công nghệ sản xuất, linh hoạt, có khả năng xử lý công việc và đàm phán với khách hàng để từng bước chiếm lĩnh và mở rộng

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

thị trường kể cả nội địa và xuất khẩu. Đồng thời đề xuất với HĐQT xem xét chấp thuận cơ chế tiền lương, tiền thưởng theo doanh thu và hiệu quả của đội ngũ này, nhằm tăng động lực phấn đấu và phát triển thị trường, khách hàng.

b. Giải pháp về marketing



Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh và marketing, xem đây là hai khâu cần đột phá và đẩy mạnh trong thời kỳ khủng hoảng, chú trọng xây dựng và phát triển chuỗi đại lý bán hàng rộng khắp cả nước để chiếm lĩnh thị trường, mở rộng thị phần đối với các sản phẩm có thương hiệu tốt. Riêng các sản phẩm như dệt gia dụng, jeans và hàng may mặc cần phát triển hệ thống cửa hàng bán lẻ để vừa quảng bá thương hiệu, vừa củng cố, mở rộng thị trường nội địa.

Tổng công ty luôn thực hiện tốt các cam kết về cung ứng sản phẩm, cung cấp dịch vụ, củng cố mối quan hệ với các khách hàng truyền thống lâu năm của Tổng công ty nhằm nâng cao doanh số xuất khẩu và doanh số nội địa. Mở rộng và phát triển thị trường xuất khẩu sang các quốc gia khối Nam Mỹ, Bắc Âu; đồng thời tập trung phát triển các thị trường xuất khẩu sợi chính như Hàn Quốc, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Indonesia, Malaysia... và các quốc gia tham gia Hiệp định TPP.

Bên cạnh đó Tổng công ty cũng chú trọng công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá và dự báo về thị trường, về đối thủ cạnh tranh nhằm tận dụng tốt các cơ hội chiếm lĩnh thị trường, hạn chế rủi ro, đảm bảo phát triển bền vững và:

Duy trì và đẩy mạnh việc chăm sóc khách hàng trong và ngoài nước;

Chú trọng công tác xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp thông qua các phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh và các hoạt động đoàn thể.

Tiếp tục thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua việc tài trợ, ủng hộ các chương trình từ thiện hướng về cộng đồng.

c. Giải pháp về thương hiệu

Tiếp tục đầu tư xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu Tổng công ty CP Phong Phú.

Tiếp tục xây dựng, phát triển các thương hiệu nhánh và thương hiệu sản phẩm.

Đầu tư làm thương hiệu cho các dòng sản phẩm chiến lược của Tổng công ty:

Các sản phẩm may mặc từ vải jeans, khaki, katé...

Các sản phẩm may mặc từ vải dệt kim.

Các sản phẩm từ khăn bông.

d. Giải pháp về tài chính



Năng động, linh hoạt trong việc tìm kiếm và sử dụng những nguồn vốn vay, vốn tài trợ có lãi suất ưu đãi, cạnh tranh. Cân đối vay ngoại tệ phù hợp để tiết giảm chi phí lãi vay. Bên cạnh đó, tùy theo tình hình thực tế sẽ cân nhắc lựa chọn các kênh huy động vốn tối ưu nhất, đảm bảo đủ nguồn vốn với chi phí hợp lý cho đầu tư khi thị trường phát triển mạnh.

Nâng cấp hệ thống cung cấp thông tin, dữ liệu về tài chính, kế toán để phục vụ tốt nhất cho hoạt

động quản trị, điều hành của Lãnh đạo Tổng công ty.

Cơ cấu lại danh mục đầu tư, tăng cường hiệu quả sử dụng vốn đầu tư bằng nhiều biện pháp như đầu tư theo từng giai đoạn phù hợp với nhu cầu thị trường.

Nâng cấp hệ thống kiểm soát chi phí nhằm kiểm soát tốt nhất toàn bộ chi phí hoạt động phát sinh. Ngoài ra còn chú trọng công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

e. Giải pháp về nhân sự



Sắp xếp lại nguồn nhân lực sau sáp nhập đảm bảo khoa học, hợp lý, hệ thống, nhằm phát huy hiệu quả, năng động, sáng tạo và phù hợp văn hóa Phong Phú.

Xây dựng tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, công nghệ, kinh doanh, tài chính... nhằm sắp xếp hợp lý để có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại lực lượng cán bộ của Tổng công ty, tăng cường liên kết hợp tác chặt chẽ với các trường Đại học, Cao đẳng dạy nghề trong và ngoài nước để xây dựng kế hoạch đào tạo thích hợp với yêu cầu cán bộ của Tổng công ty.

Đổi mới công tác tuyển dụng lao động bằng nhiều hình thức thích hợp, bằng nhiều kênh khác nhau làm cho các ứng viên thấy được Tổng công ty luôn mở rộng cửa đón mời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về việc làm, thu nhập, cơ hội thăng tiến, các ưu đãi và phúc lợi... cho các ứng viên từ công nhân đến cán bộ cấp cao về Tổng công ty.

Tiếp tục nghiên cứu để không ngừng hoàn thiện các quy chế về tiền lương, tiền thưởng, các phúc lợi của Tổng công ty nhằm xây dựng được các chính sách đãi ngộ hợp lý, tương xứng với khả năng và đóng góp của cán bộ công nhân viên đồng thời làm cơ sở để thu hút nhân tài làm việc tại Tổng công ty.

Tiếp tục duy trì và phát huy mạnh mẽ các nét đẹp văn hóa đã trở thành truyền thống quý báu của Tổng công ty, tinh thần đoàn kết trên dưới một lòng, tính trung thực đạo đức trong sản xuất kinh doanh, sự thủy chung gắn bó với Tổng công ty, sự chân thành cởi mở giúp đỡ lẫn nhau, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm trong công việc... Coi đây là nhiệm vụ quan trọng để xây dựng nền tảng vững chắc cho Tổng công ty phát triển hiệu quả và bền vững.

f. Quản trị sản xuất

Tăng cường kiểm soát các định mức: năng suất, chất lượng, lao động, tiêu hao nguyên - nhiên - vật - phụ liệu, các chi phí phát sinh khác, đầu vào, đầu ra...

Tiếp tục cải tiến bộ máy quản lý từ các ban, phòng đến các nhà máy sản xuất theo hướng giảm bớt đầu mối trung gian.

Tái cấu trúc mô hình sản xuất của một số đơn vị không hiệu quả.

Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt bằng các giải pháp đồng bộ, khoa học nhằm nhanh chóng chiếm ưu thế về khả năng cạnh tranh, về ổn định chất lượng.

Quan tâm giải quyết nhanh, triệt để, quản lý chặt chẽ việc thực hiện các định mức kinh tế, kỹ thuật và các chuẩn mực của Tổng công ty.

Sản phẩm sợi:

Thực hiện các chương trình đầu tư nâng quy mô sản xuất sợi để ổn định việc cung ứng cho chuỗi sản xuất khép kín, đồng thời đáp ứng nhu cầu thị trường.

Tăng cường kiểm soát để ổn định chất lượng sợi.

Sản phẩm khăn:

Đầu tư chiều sâu, hoàn thiện máy móc thiết bị để sản xuất mặt hàng chất lượng cao hơn, tiến thêm một bước mới về cấp chất lượng sản phẩm, tạo sự cách biệt về chất lượng giữa sản phẩm khăn Phong Phú với các sản phẩm cùng loại trên thị trường.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong làn sóng chuẩn bị hiệp định FTA, TPP, và làn sóng đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam, Phong Phú là một đơn vị đủ nguồn lực và tiềm lực để đầu tư vào.

Tiếp tục củng cố và nâng cao thương hiệu khăn Mollis.

• Sản phẩm vải:

Di dời kết hợp đầu tư đồng bộ thiết bị hiện đại để tăng năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm.

Tận dụng hết nguồn lực cho nâng cấp, phát triển mẫu mã.

• Sản phẩm may mặc:

Đẩy mạnh phát triển may để góp phần giải quyết tiêu thụ vải. Đồng thời để phát triển hoạt động chuỗi khép kín và chuẩn bị cho TPP, tăng thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm của Tổng công ty.

g. Quản trị hệ thống thông tin

- Hoàn thành bước 1 ERP theo yêu cầu quản trị và tiến tới chuẩn theo định hướng chuyên nghiệp của Tổng công ty.
- Hoàn thiện hệ thống thông tin bằng việc đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin tiên tiến, bảo mật.
- Sử dụng các phần mềm quản trị tiên tiến, rút ngắn thời gian, báo cáo kịp thời cho các cơ quan hữu quan và công tác công bố thông tin.

III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2015

Mặc dù năm 2015 được đánh giá là vẫn tiếp tục khó khăn, tuy nhiên Tổng công ty sẽ quyết tâm với nỗ lực cao nhất để vượt qua mọi khó khăn, thách thức nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2015 với những chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2015 (TỔNG CÔNG TY MẸ)	KẾ HOẠCH NĂM 2015 (HỢP NHẤT)
01	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.500	4.250
	<i>Kim ngạch xuất khẩu</i>	<i>Triệu USD</i>	<i>56</i>	<i>77,5</i>
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	180	230
03	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	167	184
04	Tỷ lệ chia cổ tức	%	18%	

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Xuân Trinh





BÀ NGUYỄN NGỌC HẰNG

BÀ VŨ THỊ THÙY DƯƠNG

ÔNG NGUYỄN KHẮC SƠN

BÀ NGUYỄN NGỌC HẰNG
Trưởng Ban kiểm soát

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Cử nhân kinh tế ngành Kế toán kiểm toán; Chứng chỉ CFO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Bà Nguyễn Ngọc Hằng có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán. Từ năm 2010 đến nay, bà Hằng được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty CP Phong Phú.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Giám đốc điều hành Công ty CP Đầu tư phát triển Phong Phú.

THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2005).

BÀ VŨ THỊ THÙY DƯƠNG
Thành viên Ban kiểm soát

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Cử nhân kinh tế; Chứng chỉ CFO.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Bà Vũ Thị Thùy Dương có 17 năm kinh nghiệm kế toán viên và Trưởng phòng kế toán và nguồn vốn Công ty Tài chính Dệt May. Năm 2010, bà là chuyên viên Ban Tài chính Kế toán và từ năm 2011 đến nay là Phó ban Tài chính Kế toán - Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
Phó Ban Tài chính - Kế toán Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Bông Việt Nam, Công ty CP Đầu tư Vinatex Tân Tạo.
Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Dệt kim Đông Phương.
Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP May An Phát.

THÀNH TÍCH:

- Chiến sĩ thi đua cơ sở (2010). Chiến sĩ thi đua Tập đoàn Dệt May Việt Nam (2011, 2012, 2013, 2014).

ÔNG NGUYỄN KHẮC SƠN
Thành viên Ban kiểm soát

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:

- Cử nhân Quản trị Kinh doanh.

KINH NGHIỆM QUẢN LÝ:

- Ông Nguyễn Khắc Sơn có hơn 10 năm kinh nghiệm quản lý kinh doanh tại Công ty VMEP – SYM Việt Nam. Từ năm 2006 đến tháng 5/2010 ông là Giám đốc Bộ phận đầu tư tài chính Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức (ThuDuc House). Từ tháng 6 năm 2010 đến nay, ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển nhà Thủ Đức.
- Các chức vụ đang nắm giữ tại các đơn vị khác:
- Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức.
- Chủ tịch HĐQT: Công ty CP Chứng khoán Sen Vàng, Công ty CP Thông Đức.
- Ủy viên Hội đồng quản trị: Công ty CP Đầu tư Phước Long, Công ty CPĐT Khánh Phú.

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2014 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014 VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ :

- | | |
|---|--|
| <p>1. Thực hiện kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>2. Hoàn thành thủ tục phát hành trái phiếu đợt 2: 200 tỷ đồng.</p> <p>3. Hoàn thành công tác sáp nhập 2 công ty con là</p> | <p>Công ty CP Dệt Vải Phong Phú, Công ty CP Dệt gia dụng Phong Phú.</p> <p>4. Chọn Công ty Kiểm toán và tư vấn A&C làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2014.</p> <p>5. Việc thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2014 theo chi tiết sau :</p> |
|---|--|

Số liệu kết quả kinh doanh hợp nhất :

ĐVT : Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ	THỰC HIỆN NĂM 2014
1	Tổng doanh thu và dịch vụ khác	4.485.000	4.507.820
2	Lợi nhuận trước thuế	317.000	220.861
3	Lợi nhuận sau thuế	276.000	201.898
4	Lợi ích cổ đông thiểu số		23.520
5	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		178.378
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)		2.558

Đánh giá các điểm tích cực trong kết quả kinh doanh năm 2014 :

1. Kinh phí hoạt động và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được chi đúng theo sự phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

2. Trong năm Ban điều hành đã tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, theo đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn được quy định trong điều lệ của Tổng công ty CP Phong Phú.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH NĂM 2014.

Tổng công ty đã lập và công bố các Báo cáo quyết toán tài chính năm 2014. Báo cáo quyết toán tài chính của Công ty năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C). Theo ý kiến của Kiểm toán viên độc lập, Báo cáo tài chính của Tổng công ty CP Phong Phú năm 2014 đã phản ánh trung

thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Sau đây là Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính tại trụ sở :

1. Bảng cân đối kế toán tại trụ sở :

ĐVT : Triệu đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
TÀI SẢN	3.991.777	2.352.693
A-Tài sản ngắn hạn	1.676.936	1.045.735
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	33.716	29.956
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	86.047	241.957
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	917.380	507.034
4. Hàng tồn kho	587.129	238.396
5. Tài sản ngắn hạn khác	52.664	28.390
B- Tài sản dài hạn	2.314.841	1.306.958
1. Các khoản phải thu dài hạn	-	5.033
2. Tài sản cố định	927.579	67.588
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.381.730	1.232.259
4. Tài sản dài hạn khác	5.532	2.079
NGUỒN VỐN	3.991.777	2.352.693
A- Nợ phải trả	2.822.598	1.395.147
1. Nợ ngắn hạn	1.488.720	844.463
2. Nợ dài hạn	1.333.878	550.684
B- Nguồn vốn chủ sở hữu	1.169.178	957.546
1. Vốn chủ sở hữu	1.169.178	957.546
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	733.506	656.250
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	
- Các quỹ	261.212	155.370
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	142.092	113.558
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		

Một số nhận xét: Công tác hạch toán kế toán và lập Báo cáo quyết toán tài chính của Tổng công ty tuân thủ theo Luật kế toán, Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện

chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Tổng công ty thực hiện trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đầy đủ theo quy định.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

a. Về tài sản

Tổng tài sản của Tổng công ty CP Phong Phú đến 31/12/2014 là 3.991.777 triệu đồng, tăng 70% so với số cuối kỳ năm trước do sáp nhập 2 công ty con, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn tăng từ 1.045.735 triệu đồng lên 1.676.936 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 60%.
- Tài sản dài hạn tăng từ 1.306.958 triệu đồng lên 2.314.841 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 77%.

b. Về nguồn vốn

- Nợ phải trả tăng từ 1.395.147 triệu đồng lên

2.822.598 triệu đồng, tương ứng với tăng thêm 102%

- Vốn chủ sở hữu tăng từ 957,546 triệu đồng lên 1,169,178 triệu đồng, tương ứng tăng thêm 22%.

Nguyên nhân: Các quỹ tăng từ 155.370 triệu đồng lên 261.212 triệu đồng từ việc sáp nhập 2 công ty con và phân phối lợi nhuận năm 2013, tương ứng tăng thêm 89%.

Vốn điều lệ của Tổng công ty tăng từ 656.250 triệu đồng lên 733.506 triệu đồng được chia thành 73.350.581 cổ phần, do trong năm Tổng công ty đã phát hành 7.725.581 cổ phiếu để hoán đổi sáp nhập 2 công ty con.

2. Báo cáo kết quả kinh doanh tại trụ sở:

DVT : Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	THEO NQ ĐHCĐ	THỰC HIỆN 2014
1	Tổng doanh thu	3.200.000	3.739.159
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	180.000	150.219
	Trong đó: Lợi nhuận trước thuế của 2 công ty con sáp nhập		42.765
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối	150.000	138,685

3. Một số chỉ tiêu tài chính tại trụ sở:

a. Khả năng sinh lời trên doanh thu (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu 4,02%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu 3,72%

b. Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản 3,76%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản 3,47%

c. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn (%)

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ 20,47%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ 18,90%



III. CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH :

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Hội đồng quản trị và Ban điều hành Tổng công ty CP Phong Phú điều hành hoạt động của Tổng công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc Điều lệ Tổng công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Kinh tế vĩ mô năm 2014 đã có một số điểm sáng nhưng vẫn còn tồn tại rất nhiều khó khăn và rủi ro cho các doanh nghiệp Việt Nam. Mặc dù vậy, với sự nỗ lực, sáng tạo trong công việc và một nền tảng quản trị vững vàng, Phong Phú vẫn đạt được kết quả kinh doanh đáng khích lệ. Song song với hoạt động kinh doanh chính, Tổng công ty cũng tiếp tục nâng cao ý thức và năng lực quản trị rủi ro giám sát trong toàn Tổng công ty để hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn của mình.

Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý là những người có năng lực và đạo đức trong công tác, thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị, sử dụng và phát huy tốt các nguồn vốn, tài sản, lao động phục vụ tích cực các mục tiêu nhiệm vụ SXKD, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

Trong năm, các thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phiếu Tổng công ty CP Phong Phú

đã có báo cáo Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật.

Tổng công ty thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có 03 (ba) thành viên độc lập, với tư cách là đại diện cổ đông và được sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Tổng công ty. Ban kiểm soát được tiếp cận đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT, đã tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Tổng công ty và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong một số trường hợp có liên quan.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN NGỌC HẰNG

HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

Phong Phú sẽ tiếp tục đồng hành cùng xã hội để chia sẻ trách nhiệm với những hoàn cảnh kém may mắn và lan tỏa yêu thương đến với mọi người.

Trong những năm qua, Phong Phú luôn xem các hoạt động phụng sự xã hội là một phần trách nhiệm của doanh nghiệp. Điều đó khẳng định rõ nét thông qua nhiều chương trình mà Phong Phú tham gia trên các lĩnh vực bảo vệ môi trường, giữ gìn và phát huy di sản văn hóa dân tộc, cùng nhiều chương trình thiện nguyện khác... thông qua các hình thức tài trợ, hỗ trợ sản phẩm với số tiền lên đến hàng chục tỷ đồng mỗi năm.

Các chương trình hoạt động thiện nguyện thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sự phát triển của cộng đồng. Điều đó một lần nữa thể hiện vẻ đẹp văn hóa của một doanh nghiệp có lịch sử định hình và phát triển hơn nửa thế kỷ qua.

Trong năm 2014, Phong Phú tổ chức nhiều chương trình thiết thực ý nghĩa kết nối anh chị em CB.CNV, thành lập quỹ tương thân tương ái nhân kỷ niệm 50 năm thành lập Tổng công ty, tổ chức liên hoan mừng xuân, tổ chức gặp mặt thân mật 270 công nhân và người thân đón tết xa nhà, gặp khó khăn trong cuộc sống và lao động.

Tổng công ty đã khánh thành và đưa vào hoạt động chung cư Nhân Phú dành cho anh chị em CB.CNV Tổng công ty. Khu chung cư với các tiện ích như nhà trẻ 24/24 giờ, khu luyện tập thể dục thể thao, thư viện, phòng sinh hoạt cộng đồng, khuôn viên cây xanh...

Phong Phú đã đóng góp ủng hộ chương trình Biển đảo quê hương nhằm chia sẻ những khó khăn đối với người dân nơi đầu sóng ngọn gió của tổ quốc. Tổ chức đi thăm và tặng 50 phần quà cho mẹ Việt Nam

anh hùng, các gia đình thương binh, liệt sĩ tại Thị trấn Đất Đỏ, Bà Rịa Vũng Tàu. Hỗ trợ bà con nghèo tại tỉnh Tiền Giang nhân dịp Tết Nguyên đán 2014, ủng hộ quỹ khuyến học của Hội Khuyến học xã Phong An, huyện Phong Điền, Thừa Thiên Huế. Ủng hộ UBMTTQ phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9 tổ chức chương trình Vi sức khỏe cộng đồng và hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế cho 55 hộ nghèo của phường. Ngoài ra Tổng công ty cũng đóng góp hỗ trợ chi phí cấp nước sạch cho 35 hộ nghèo tại phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9. Hỗ trợ UBND Q.9, UBND Quận Tân Phú, UBND phường 8, Q.11 và chùa Sùng Đức chăm lo tết cho đồng bào nghèo và trẻ em mồ côi khuyết tật, đóng góp ủng hộ xây dựng nông thôn mới, đóng góp ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương Ban chấp hành Quân sự Q.9, đóng góp hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà cho 02 hộ nghèo tại quận 9, tài trợ cho chương trình vầng trăng cổ tích 7.

Đồng hành cùng Tổng công ty, các tổ chức đoàn thể như Đoàn thanh niên, Công đoàn... cũng có những hoạt động thiết thực ý nghĩa như: ngày hội phái đẹp Phong Phú, ngày hội thanh niên, hội trại sức trẻ Phong Phú hội nhập, đồng hành cùng thương hiệu Phong Phú, hội thao, hội trại, chương trình thiện nguyện tại Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Tam Bình, thăm và tặng quà cho bà con nghèo tại phường Tăng Nhơn Phú B và những gia đình chính sách khác.

CB.CNV Phong Phú tình nguyện đóng góp thời gian và trí tuệ vào những công việc xã hội, phục vụ cộng đồng, cũng như phục vụ khách hàng. Đó chính là niềm tin, là động lực để chúng tôi không ngừng phát triển, cống hiến và đóng góp.

**Hoàn thiện sứ mệnh
phát triển bền vững
chung tay vì cộng đồng**



Nhằm đảm bảo cho Tổng công ty quản trị, điều hành và kiểm soát một cách có hiệu quả mang lại giá trị cao nhất cho cổ đông và những người có liên quan đến Tổng công ty, vì thế việc quản trị tại Tổng công ty CP Phong Phú được thực hiện bởi Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát theo Điều lệ Tổng công ty và hệ thống các quy chế nội bộ được xây dựng trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị của Tổng công ty hiện tại gồm 05 thành viên. Cuộc họp của Hội đồng quản trị diễn ra nhằm quyết định chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính, chính sách chi trả cổ tức và các vấn đề quan trọng khác của Tổng công ty. Định kỳ hàng quý Hội đồng quản trị tiến hành họp để đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Trước khi cuộc họp diễn ra, Hội đồng quản trị sẽ nhận được báo cáo bằng văn bản về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, các vấn đề quan trọng cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm chuẩn bị các thông tin báo cáo kịp thời, chính xác để cuộc họp diễn ra thuận lợi. Đồng thời, Ban giám đốc chịu trách nhiệm triển khai và quán triệt tinh thần Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty hiện nay gồm các thành viên như sau: Tổng giám đốc, 03 Phó Tổng giám đốc, 05 Giám đốc điều hành. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban tổng giám đốc được phân công rõ ràng.

Ban kiểm soát của Tổng công ty hiện tại gồm 03 thành viên, 01 trưởng ban và 02 ủy viên, Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty. Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động

kinh doanh hàng năm của Tổng công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên. Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ngoài hệ thống quản trị như nói trên, Tổng công ty còn thành lập Phòng Kiểm soát nội bộ có chức năng nhiệm vụ như sau:

Quản trị, phòng ngừa rủi ro mọi hoạt động của Tổng công ty và các Công ty con như: Hệ thống đầu tư, sản xuất, kinh doanh, tài chính, nhân sự, ...

Kiểm tra, thẩm định và đánh giá tính đúng đắn, trung thực của các số liệu tài chính và thông tin đã được công bố liên quan đến tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các công ty con.

Đánh giá tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, để đảm bảo tính tuân thủ, an toàn và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như những rủi ro tiềm ẩn trong mọi hoạt động của Tổng công ty và các công ty con.

Thực hiện những hoạt động kiểm soát dưới hai hình thái: kiểm soát phòng ngừa và kiểm soát phát hiện. Kiểm soát phòng ngừa được thể hiện ở việc thiết lập những quy định, chính sách và thủ tục mang tính chuẩn mực; việc phân công trách nhiệm, ủy quyền phê duyệt hợp lý. Kiểm soát phát hiện được thể hiện dưới dạng thực hiện báo cáo đặc biệt, đối chiếu hay kiểm tra định kỳ, đột xuất.

Dựa vào kết quả kiểm soát, đánh giá và kết luận, đề xuất những giải pháp thích hợp nhằm duy trì và nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo các hoạt động của Tổng công ty và các công ty con được an toàn, đúng pháp luật.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Hiện nay, tất cả các doanh nghiệp hoạt động trong mọi lĩnh vực đều chú trọng đến công tác quản trị rủi ro, Phong phú cũng không phải là trường hợp ngoại lệ. Hoạt động quản trị rủi ro giúp cho Tổng công ty sớm phát hiện những nguy cơ nhằm có những giải pháp ngăn ngừa kịp thời giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mang lại hiệu quả cao nhất.

RỦI RO PHÁT SINH TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Bất cứ một doanh nghiệp nào dù hoạt động trong lĩnh vực gì luôn phải đối đầu với các rủi ro, rủi ro lớn nhất là suy giảm năng lực cạnh tranh, không nắm bắt xu thế của thị trường có thể dẫn đến phá sản. Tổng công ty CP Phong Phú luôn chú trọng nâng cao năng lực quản lý, tăng khả năng cạnh tranh bằng những chiến lược phát triển dài hạn và cụ thể hóa bằng những kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn từng năm, cho từng lĩnh vực, từng loại sản phẩm và từng chương trình hành động cụ thể như nghiên cứu phân tích thị trường, đối thủ, nghiên cứu sản phẩm mới, phân tích các cơ hội và thách thức, đồng thời nghiên cứu áp dụng các công cụ quản lý tiên tiến nhằm hạn chế các rủi ro có thể xảy ra.

RỦI RO THƯƠNG HIỆU

Là một Tổng công ty hoạt động trong ngành dệt may, Phong Phú luôn hiểu rõ thương hiệu không chỉ là dấu hiệu để nhận biết và định vị sản phẩm, dịch vụ mà nó đã trở thành một tài sản vô hình có giá trị đặc biệt của Tổng công ty.



Rủi ro thương hiệu xảy ra có thể sẽ bị ảnh hưởng, thiệt hại về uy tín cũng như lòng tin của khách hàng, cổ đông và đối tác của Tổng công ty, dẫn đến những thiệt hại rất lớn.

Nhận thức được những giá trị và nguy cơ đó, Phong Phú luôn dành sự quan tâm sâu sắc về việc xây dựng, thực hiện chiến lược phát triển, quản lý thương hiệu và văn hóa của Tổng công ty.

Việc xây dựng và quản lý thương hiệu, hàng năm Tổng công ty lập các kế hoạch truyền thông để mọi thông tin cần thiết được truyền tải kịp thời và đầy đủ.

RỦI RO TUÂN THỦ

Rủi ro tuân thủ là rủi ro mà Tổng công ty có thể gặp khi cán bộ công nhân viên làm việc thiếu hiểu biết, vi phạm hoặc không tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định tại điều lệ, vi phạm các quy định nội bộ, quy trình nghiệp vụ, quy chế của Tổng công ty.

Để phòng ngừa và hạn chế rủi ro tuân thủ Tổng công ty đã ban hành các quy chế, quy định, quy trình hướng dẫn thực hiện công việc nhằm đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật và an toàn trong sản xuất.

Thường xuyên giáo dục hướng dẫn nâng cao ý thức tuân thủ của người lao động. Lao động mới được tuyển dụng phải được đào tạo, hướng dẫn và phổ biến các quy định, quy trình làm việc liên quan đến công việc của mình.

Thiết lập hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ và áp dụng kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm.

RỦI RO PHÁP LÝ

Rủi ro pháp lý có thể xảy ra cho Tổng công ty trong quá trình thực thi pháp luật khi các văn bản pháp luật



có sự thay đổi, cán bộ công nhân viên thiếu hiểu biết về pháp luật hoặc có thể xảy ra tranh chấp giữa các bên như người lao động, khách hàng, đối tác và cổ đông...

Nhằm hạn chế rủi ro phát sinh do thay đổi pháp luật Tổng công ty thành lập Phòng Tổng hợp Pháp chế có luật sư riêng của Tổng công ty đảm trách và thuê tư vấn pháp luật trong những trường hợp cần thiết. Phòng Tổng hợp pháp chế có trách nhiệm cập nhật nghiên cứu các văn bản pháp luật mới và tư vấn cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty và các Phòng ban chức năng khi có nghiệp vụ phát sinh liên quan đến pháp luật.

Các quy định, quy trình, quy chế nội bộ của Tổng công ty luôn được rà soát và điều chỉnh để phù hợp với pháp luật và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Đa số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ quản lý của Tổng công ty đều tham gia các lớp đào tạo về quản trị công ty, quản trị kinh doanh, quản trị sản xuất, quản trị tài chính...

RỦI RO VỀ NHÂN SỰ

Tình hình kinh tế Việt Nam luôn có sự biến động ảnh hưởng đến quá trình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam, song song đó thị trường lao động cũng liên tục biến động, đặc biệt là lao động thuộc ngành dệt may khi các doanh nghiệp FDI liên tục đầu tư vào Việt Nam để đón đầu Hiệp định TPP.

Nhận định được thách thức và ẩn chứa nhiều cơ hội khi Việt Nam gia nhập TPP, việc giữ chân người lao động và công tác quản trị nhân sự tại Phong Phú được quan tâm đặc biệt. Để có thể duy trì và phát triển bền vững thì nguồn nhân lực chất lượng cao là

một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định sự thành công của một tổ chức.

Liên tục nhiều năm qua, Tổng công ty không ngừng nghiên cứu hoàn thiện các chính sách chăm sóc, đãi ngộ nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất cho người lao động trên từng lĩnh vực, ngành nghề.

Song song đó Tổng công ty luôn chú trọng đến công tác chăm sóc đào tạo phát triển đội ngũ nhân sự hiện hữu và thu hút tuyển chọn thêm nhân tài nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường và mang lại nhiều giá trị gia tăng có khách hàng.

Các hoạt động truyền thông nội bộ và củng cố văn hóa Tổng công ty luôn được quan tâm, mỗi cán bộ, nhân viên đều được chia sẻ tầm nhìn, chiến lược và các mục tiêu, nhằm đảm bảo thông tin xuyên suốt để họ hiểu được mục tiêu chung của Tổng công ty, từ đó có những mục tiêu riêng cho bản thân. Đây cũng là yếu tố quan trọng động viên tinh thần làm việc trong một tổ chức lớn như Tổng công ty.



RỦI RO TỶ GIÁ

Hầu hết nguyên nhiên vật liệu chủ yếu và máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được nhập khẩu, giá trị xuất khẩu của Tổng công ty hiện vẫn chưa tương xứng với giá trị nhập khẩu. Tuy biến động tỷ giá đã được phản ánh vào giá đầu ra nhưng Tổng công ty vẫn chủ động phòng ngừa, hạn chế các rủi ro phát sinh ngoài ý muốn bằng cách theo dõi sát biến động của các nhân tố chính có tác động lên tỷ giá cũng như tham khảo đánh giá của các định chế tài chính lớn, cân đối doanh số xuất - nhập để đảm bảo nguồn ngoại tệ, áp dụng các biện pháp phù hợp về bảo hiểm tỷ giá (hợp đồng kỳ hạn, quyền chọn, neo tỷ giá bán ra, thu tiền trước,...) nếu nhận thấy rủi ro có thể tăng cao.

Số: 0212/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú, được lập ngày 10 tháng 02 năm 2015, từ trang 08 đến trang 60, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN (tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1

Phạm Hoa Đăng - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0954-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2015



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1,676,935,570,263	1,045,734,611,589
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	33,715,671,913	29,955,913,073
1. Tiền	111		33,715,671,913	29,955,913,073
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		86,046,828,330	241,957,898,001
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	86,046,828,330	254,913,520,265
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	-	(12,955,622,264)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		917,380,127,177	507,034,143,051
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	669,227,765,615	213,546,103,519
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	22,166,507,395	17,980,865,767
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	327,252,101,180	345,665,052,379
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.7	(101,266,247,013)	(70,157,878,614)
IV. Hàng tồn kho	140		587,129,392,973	238,396,284,746
1. Hàng tồn kho	141	V.8	596,963,651,298	238,396,284,746
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.9	(9,834,258,325)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		52,663,549,870	28,390,372,718
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1,245,292,423	1,075,909,593
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		43,120,584,580	22,069,558,122

3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.23	5,112,636,705	120,631,081
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.10	3,185,036,162	5,124,273,922

B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2,314,841,179,158	1,306,958,491,532
----------------------------	------------	--	--------------------------	--------------------------

I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	5,032,710,277
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	5,032,710,277
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-

II. Tài sản cố định	220		927,578,950,597	67,587,708,801
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	864,009,990,841	57,747,264,712
Nguyên giá	222		1,172,829,004,949	113,954,357,625
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(308,819,014,108)	(56,207,092,913)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.12	31,540,084,004	-
Nguyên giá	225		34,265,414,114	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(2,725,330,110)	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.13	30,416,662	66,916,666
Nguyên giá	228		158,000,000	73,000,000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(127,583,338)	(6,083,334)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.14	31,998,459,090	9,773,527,423

III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
Nguyên giá	241		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-

IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1,381,729,893,737	1,232,259,225,268
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.15	271,318,484,300	404,021,049,488

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.16	390,942,686,797	606,313,178,828
3.	Đầu tư dài hạn khác	258	V.17	778,608,143,175	512,134,697,871
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.18	(59,139,420,535)	(290,209,700,919)

V.	Tài sản dài hạn khác	260		5,532,334,824	2,078,847,186
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.19	3,519,260,612	2,078,847,186
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3.	Tài sản dài hạn khác	268		2,013,074,212	-

TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		3,991,776,749,421	2,352,693,103,121
--------------------------	------------	--	--------------------------	--------------------------

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
-----------	-------	-------------	-------------	------------

A - NỢ PHẢI TRẢ	300		2,822,598,359,260	1,395,146,765,562
------------------------	------------	--	--------------------------	--------------------------

I. Nợ ngắn hạn	310		1,488,720,123,278	844,462,576,704	
1.	Vay và nợ ngắn hạn	311	V.20	1,103,852,477,226	610,692,568,920
2.	Phải trả người bán	312	V.21	223,081,050,726	74,446,762,929
3.	Người mua trả tiền trước	313	V.22	21,469,890,483	14,980,227,921
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.23	8,034,927,152	1,581,010,688
5.	Phải trả người lao động	315	V.24	83,040,449,121	12,788,711,954
6.	Chi phí phải trả	316	V.25	1,475,025,009	732,951,336
7.	Phải trả nội bộ	317		-	-
8.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.26	46,952,597,579	126,321,889,696
10.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.27	813,705,982	2,918,453,260
12.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-

II. Nợ dài hạn	330		1,333,878,235,982	550,684,188,858	
1.	Phải trả dài hạn người bán	331		-	-

2.	Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3.	Phải trả dài hạn khác	333	V.28	144,618,258,061	47,044,613,870
4.	Vay và nợ dài hạn	334	V.29	1,189,259,977,921	501,777,642,990
5.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7.	Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8.	Doanh thu chưa thực hiện	338		-	1,861,931,998
9.	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-

B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1,169,178,390,161	957,546,337,559
---------------------------------	------------	--	--------------------------	------------------------

I. Vốn chủ sở hữu	410		1,169,178,390,161	957,546,337,559	
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.30	733,505,810,000	656,250,000,000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412	V.30	32,368,276,001	32,368,276,001
3.	Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4.	Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7.	Quỹ đầu tư phát triển	417	V.30	227,857,991,661	122,015,766,997
8.	Quỹ dự phòng tài chính	418	V.30	33,354,405,907	33,354,405,907
9.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.30	142,091,906,592	113,557,888,654
11.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12.	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-

II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-	
1.	Nguồn kinh phí	432		-	-
2.	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-

TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		3,991,776,749,421	2,352,693,103,121
----------------------------	------------	--	--------------------------	--------------------------

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		11,552,318,994	-
5. Ngoại tệ các loại: Dollar Mỹ (USD)		91,705.56	232,701.90
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2015



Phạm Thị Quỳnh Trang
Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng
Kế toán trưởng



Phạm Xuân Trình
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	3,484,804,061,344	1,540,255,855,362
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	4,352,751,095	519,078,723
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	3,480,451,310,249	1,539,736,776,639
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	3,311,579,548,863	1,467,548,009,614
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		168,871,761,386	72,188,767,025
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	233,279,757,554	215,094,693,889
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	114,208,767,767	93,971,927,437
Trong đó: chi phí lãi vay	23		95,546,084,189	56,983,617,610
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	66,349,701,789	34,423,125,806
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	110,593,906,035	77,579,057,983
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		110,999,143,349	81,309,349,688
11. Thu nhập khác	31	VI.7	25,428,011,393	75,476,423,898
12. Chi phí khác	32	VI.8	28,973,622,943	44,654,277,674
13. Lợi nhuận khác	40		(3,545,611,550)	30,822,146,224
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		107,453,531,799	112,131,495,912
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.23	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		107,453,531,799	112,131,495,912
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2015



Phạm Thị Quỳnh Trang
Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng
Kế toán trưởng



Phạm Xuân Trình
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Phương pháp gián tiếp) Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		107,453,531,799	112,131,495,912
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao tài sản cố định	02	V.11, 12, 13	80,761,229,088	9,545,085,337
Các khoản dự phòng	03	V.3, 7, 9, 18	(22,839,820,023)	58,498,872,109
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.3	(102,521,198)	(85,625,327)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, 4, 7, 8	(201,583,217,608)	(225,055,841,858)
Chi phí lãi vay	06	VI.4	95,546,084,189	56,983,617,610
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		59,235,286,247	12,017,603,783
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(271,684,429,695)	(61,892,871,065)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(351,926,477,880)	(64,971,883,272)
Tăng, giảm các khoản phải trả	11		542,585,438,307	(80,495,156,335)
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1,609,796,256)	(1,689,887,655)
Tiền lãi vay đã trả	13	V.25, 26; VI.4; VII	(115,051,571,896)	(40,879,002,756)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.23	(8,699,171,678)	(12,938,514)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(13,931,410,457)	(18,698,191,068)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(161,082,133,308)	(256,622,326,882)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.11, 12, 13; VII	(246,658,328,564)	(11,652,321,762)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	3,088,314,545	56,923,355,588

3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(118,800,000,000)	(158,729,000,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		26,125,914,000	47,450,672,589
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(134,611,511,000)	(13,489,766,000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		42,699,199,979	41,490,416,000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.6; VI.3; VII	191,045,145,621	122,308,231,383
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(237,111,265,419)	84,301,587,798

III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính

1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	3,050,000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.20, 29; VII	3,486,265,579,350	2,046,849,892,448
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.20, 29; VII	(2,891,882,536,035)	(1,853,925,167,280)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		(38,659,369,891)	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.26, 30; VII	(153,678,060,500)	(9,348,020,928)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		402,045,612,924	183,579,754,240
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		3,852,214,197	11,259,015,156
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	29,955,913,073	18,700,175,077
<i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</i>	61		(92,455,357)	(3,277,160)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	33,715,671,913	29,955,913,073

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2015

Phạm Thị Quỳnh Trang
Người lập biểu

Trương Thị Ngọc Phương
Kế toán trưởng



Phạm Xuân Trình
Tổng Giám đốc

Số: 0301/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHONG PHÚ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú, được lập ngày 10 tháng 3 năm 2015, từ trang 10 đến trang 60, bao gồm: Báo cáo tài chính của Tổng Công ty cổ phần Phong Phú (Công ty mẹ) và các Công ty con (danh sách các công ty con được trình bày ở thuyết minh 1.5 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất) (gọi chung là Tập đoàn) gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Phong Phú chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN (tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C


Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
 Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1


Phạm Hoa Đăng - Kiểm toán viên
 Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0954-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2015



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		2,298,483,546,817	2,296,019,388,588
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	59,236,462,893	76,232,264,483
1. Tiền	111		44,236,462,893	70,032,264,483
2. Các khoản tương đương tiền	112		15,000,000,000	6,200,000,000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		128,489,068,330	367,773,898,001
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	132,292,162,050	385,927,837,265
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(3,803,093,720)	(18,153,939,264)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1,220,708,479,730	972,724,991,945
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	819,026,964,339	748,907,207,797
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	132,166,513,380	44,959,977,218
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	302,349,870,887	223,605,794,013
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.7	(32,834,868,876)	(44,747,987,083)
IV. Hàng tồn kho	140		816,827,161,035	828,718,303,176
1. Hàng tồn kho	141	V.8	827,213,466,054	838,221,353,688
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.9	(10,386,305,019)	(9,503,050,512)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		73,222,374,829	50,569,930,983
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		2,938,927,822	2,202,051,619
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		59,821,606,049	35,165,435,457

3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.10	5,112,891,816	4,842,478,278
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.11	5,348,949,142	8,359,965,629

B - TÀI SẢN DÀI HẠN 200 2,373,778,140,695 2,239,877,545,145

I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	5,032,710,277
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	5,032,710,277
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-

II. Tài sản cố định	220		1,174,410,802,701	1,213,140,780,636
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.12	1,082,976,856,892	1,105,735,346,296
Nguyên giá	222		2,430,319,011,550	2,358,721,657,856
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1,347,342,154,658)	(1,252,986,311,560)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.13	36,743,932,168	44,476,168,940
Nguyên giá	225		39,807,974,302	48,163,232,646
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(3,064,042,134)	(3,687,063,706)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.14	53,262,063	104,822,656
Nguyên giá	228		234,000,000	234,000,000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(180,737,937)	(129,177,344)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.15	54,636,751,578	62,824,442,744

III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
Nguyên giá	241		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-

IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1,177,742,295,310	978,829,202,745
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.16	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.17	488,544,021,294	489,507,989,058

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

3.	Đầu tư dài hạn khác	258	V.18	715,875,058,175	513,945,112,871
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.19	(26,676,784,159)	(24,623,899,184)
V.	Tài sản dài hạn khác	260		13,614,843,026	31,975,724,382
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.20	10,022,222,365	27,301,693,933
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		137,950,066	1,972,436,237
3.	Tài sản dài hạn khác	268		3,454,670,595	2,701,594,212
VI.	Lợi thế thương mại	269	V.21	8,010,199,658	10,899,127,105
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		4,672,261,687,512	4,535,896,933,733

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
-----------	-------	-------------	-------------	------------

A - NỢ PHẢI TRẢ 300 3,203,957,303,387 3,089,553,974,846

I.	Nợ ngắn hạn	310		1,931,134,177,170	2,123,197,996,712
1.	Vay và nợ ngắn hạn	311	V.22	1,458,277,492,067	1,510,091,541,235
2.	Phải trả người bán	312	V.23	248,082,481,551	294,341,695,468
3.	Người mua trả tiền trước	313	V.24	28,633,299,606	24,137,442,690
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.25	24,145,500,033	35,261,817,077
5.	Phải trả người lao động	315	V.26	110,560,814,876	115,514,940,965
6.	Chi phí phải trả	316	V.27	5,609,606,507	4,402,822,917
7.	Phải trả nội bộ	317		-	-
8.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.28	53,499,074,060	130,669,403,103
10.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.29	2,325,908,470	8,778,333,257
12.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II.	Nợ dài hạn	330		1,272,823,126,217	966,355,978,134
1.	Phải trả dài hạn người bán	331	V.30	23,399,508,851	-

2.	Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3.	Phải trả dài hạn khác	333	V.31	32,425,616,270	32,397,338,870
4.	Vay và nợ dài hạn	334	V.32	1,214,141,251,262	932,096,707,266
5.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7.	Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8.	Doanh thu chưa thực hiện	338		2,856,749,834	1,861,931,998
9.	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-

B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU 400 1,348,412,631,684 1,182,618,373,446

I.	Vốn chủ sở hữu	410		1,348,412,631,684	1,182,618,373,446
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.33	733,505,810,000	656,250,000,000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412	V.33	35,460,836,001	35,460,836,001
3.	Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4.	Cổ phiếu quỹ	414	V.33	(692,500,000)	(12,823,260,643)
5.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7.	Quỹ đầu tư phát triển	417	V.33	247,204,442,573	190,339,807,769
8.	Quỹ dự phòng tài chính	418	V.33	34,059,573,672	33,914,367,662
9.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.33	298,874,469,438	279,476,622,657
11.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12.	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-

II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1.	Nguồn kinh phí	432		-	-
2.	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-

C - LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐỒNG THIỂU SỐ 439 V.34 119,891,752,441 263,724,585,441

TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		4,672,261,687,512	4,535,896,933,733
----------------------------	------------	--	--------------------------	--------------------------

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		11,812,421,841	8,383,843,454
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		134,339.22	564,558.93
Euro (EUR)		2.86	2.86
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2015



Phạm Thị Quỳnh Trang
Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng
Kế toán trưởng



Phạm Xuân Trình
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	4,186,807,086,847	4,297,726,077,554
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	5,181,998,527	3,083,289,333
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	4,181,625,088,320	4,294,642,788,221
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	3,787,324,232,197	3,719,789,225,514
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		394,300,856,123	574,853,562,707
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	101,803,366,496	47,659,805,761
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	164,827,864,629	216,872,512,678
Trong đó: chi phí lãi vay	23		145,721,490,502	178,331,879,629
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	90,894,923,079	101,405,619,931
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	202,980,155,200	193,744,035,857
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		37,401,279,711	110,491,200,002
11. Thu nhập khác	31	VI.7	38,977,878,426	67,577,012,543
12. Chi phí khác	32	VI.8	40,932,115,230	67,957,869,085
13. Lợi nhuận khác	40		(1,954,236,804)	(380,856,542)
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		185,413,850,462	170,821,441,986
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		220,860,893,369	280,931,785,446
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.25	18,833,667,360	38,189,158,328
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		129,091,274	(1,972,436,237)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		201,898,134,735	244,715,063,355
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		23,520,299,227	17,691,419,572
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		178,377,835,508	227,023,643,783
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	2,558	3,516

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2015



Phạm Thị Quỳnh Trang
Người lập biểu



Trương Thị Ngọc Phượng
Kế toán trưởng



Phạm Xuân Trình
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		220,860,893,369	280,931,785,446
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.12, 13, 14, 21	143,916,706,721	138,121,557,197
- Các khoản dự phòng	03	V.3, 7, 9, 19	(15,911,587,226)	13,543,482,247
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.3, 4	(1,449,940,816)	1,329,203,587
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, 4, 7, 8	(80,428,106,899)	(196,533,410,921)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	145,721,490,502	178,331,879,629
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		412,709,455,651	415,724,497,185
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(412,469,864,291)	(108,991,135,182)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(11,007,887,634)	(166,143,870,413)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		210,890,443,636	(32,969,596,139)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		16,542,595,365	21,440,219,725
- Tiền lãi vay đã trả	13	V.27, 28; VI.4	(166,968,404,677)	(166,923,147,663)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(41,957,925,254)	(56,651,700,275)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		38,593,420,000	66,210,443,327
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(31,988,470,502)	(96,899,286,551)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		14,343,362,294	(125,203,575,986)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(80,650,417,337)	(92,640,186,349)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		16,198,932,466	62,369,844,201
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(47,200,000,000)	(211,029,000,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		91,395,914,000	78,450,672,589

5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(122,190,511,000)	(24,077,242,177)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		68,789,222,414	42,716,086,749
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.6; VI.3	30,916,995,046	137,368,679,170
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(42,739,864,411)	(6,841,145,817)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	3,050,000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		5,239,575,431,686	5,387,573,432,544
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(5,000,965,239,729)	(5,227,477,436,948)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		(73,595,976,914)	(4,428,485,036)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(153,678,060,500)	(22,153,260,800)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		11,336,154,543	133,517,299,760
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(17,060,347,574)	1,472,577,957
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	76,232,264,483	74,853,918,506
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		64,545,984	(94,231,980)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	59,236,462,893	76,232,264,483

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2015

Phạm Thị Quỳnh Trang
Người lập biểu

Trương Thị Ngọc Phượng
Kế toán trưởng



Phạm Xuân Trình
Tổng Giám đốc



TỔNG CÔNG TY CP PHONG PHÚ

★ 48 Tầng Nhơn Phú, Khu phố 3, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM
VPDD: 159 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.HCM

☎ (84-8) 6684 7979

☎ (84-8) 3728 1893

🌐 www.phongphucorp.com

✉ info@phongphucorp.com